

ĐẢNG ỦY KHỐI ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BAN TUYÊN GIÁO

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 8 năm 2024

*

Số 185 - CV/BTGĐUK

Về gửi chuyên đề "Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng
– Một nhân cách lớn, sống trọn cuộc đời vì nước, vì
Đảng, vì dân"

Kính gửi: Các Đảng ủy, Chi ủy cơ sở

Thực hiện Công văn số 4573-CV/BTGTU, ngày 19 tháng 8 năm 2024 của Ban Tuyên giáo Thành ủy; Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối Đại học, Cao đẳng Thành phố kính gửi các đơn vị chuyên đề "Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng – Một nhân cách lớn, sống trọn cuộc đời vì nước, vì Đảng, vì dân" do Trung tâm Thông tin công tác tuyên giáo, Ban Tuyên giáo Trung ương biên soạn.

Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối kính đề nghị các đơn vị tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền về cuộc đời, sự nghiệp và những đóng góp to lớn của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng trong cán bộ, đảng viên, giảng viên, người lao động, sinh viên và nhân dân bằng nhiều hình thức phong phú, khoa học, bài bản, có chiều sâu; xác định đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng; hoàn thành trong tháng 9 năm 2024.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Phòng Tuyên truyền – NC DLXH, BTG TU (để báo cáo),
- Ban Thường vụ Đảng ủy Khối,
- Đảng ủy, Chi ủy cơ sở,
- Lưu VP.

TRƯỞNG BAN
BAN
TUYÊN GIÁO
ĐẶNG THÙY KHÁNH VÂN

I. TÓM TẮT TIỂU SỬ TỔNG BÍ THƯ NGUYỄN PHÚ TRỌNG¹

Đồng chí Nguyễn Phú Trọng, sinh ngày 14 tháng 4 năm 1944; quê quán: Xã Đông Hội, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội. Thường trú tại nhà số 5 phố Thiên Quang, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Tham gia công tác ngày 05 tháng 12 năm 1967; vào Đảng ngày 19 tháng 12 năm 1967.

Quá trình công tác

Tháng 12/1967: Đồng chí làm cán bộ Phòng Tư liệu Tạp chí Học tập (nay là Tạp chí Cộng sản); ngày 19/12/1967, đồng chí được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam.

Tháng 8/1968 - tháng 8/1973: Đồng chí là cán bộ biên tập Tạp chí Cộng sản; đi thực tế ở huyện Thanh Oai, tỉnh Hà Tây (nay là Hà Nội); làm Bí thư Chi đoàn Cơ quan Tạp chí Cộng sản.

Tháng 9/1973 - tháng 4/1976: Đồng chí làm nghiên cứu sinh Khoa Kinh tế - Chính trị tại Trường Đảng cao cấp Nguyễn Ái Quốc (nay là Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh).

Tháng 5/1976 - tháng 8/1980: Đồng chí làm cán bộ biên tập Ban Xây dựng Đảng, Tạp chí Cộng sản, Phó Bí thư Chi bộ.

Tháng 9/1980 - tháng 8/1981: Đồng chí học Nga văn tại Trường Đảng cao cấp Nguyễn Ái Quốc.

Tháng 9/1981 - tháng 7/1983: Đồng chí là thực tập sinh và bảo vệ luận án Phó tiến sĩ (nay là Tiến sĩ) Khoa học lịch sử (chuyên ngành Xây dựng Đảng) ở Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Liên Xô, trực thuộc Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô.

Tháng 8/1983 - tháng 8/1987: Đồng chí làm Phó Ban Xây dựng Đảng, Tạp chí Cộng sản.

Tháng 9/1987 - tháng 02/1989: Đồng chí làm Trưởng Ban Xây dựng Đảng; Phó Bí thư Đảng ủy (từ tháng 7/1985 - tháng 12/1988), Bí thư Đảng ủy cơ quan Tạp chí Cộng sản (tháng 12/1988 - tháng 12/1991).

Tháng 3/1989 - tháng 4/1990: Đồng chí làm Ủy viên Ban Biên tập Tạp chí Cộng sản.

Tháng 5/1990 - tháng 7/1991: Đồng chí làm Phó Tổng Biên tập Tạp chí Cộng sản.

Tháng 8/1991 - tháng 8/1996: Đồng chí làm Tổng Biên tập Tạp chí Cộng sản.

Tại Hội nghị Đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khoá VII của Đảng (tháng 01/1994), Đồng chí được bầu vào Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Đồng chí là Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam các khóa VII, VIII, IX, X, XI, XII, XIII.

Tháng 8/1996 - tháng 02/1998: Đồng chí làm Phó Bí thư Thành ủy Hà Nội, kiêm Trưởng Ban cán sự Đại học và trực tiếp phụ trách Ban Tuyên giáo Thành ủy Hà Nội.

¹ Nguồn: Baochinhpvu.vn điện tử, ngày 20/7/2024.

Tại Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII (tháng 12/1997), Đồng chí được bầu vào Bộ Chính trị. Đồng chí là Ủy viên Bộ Chính trị các khóa VIII, IX, X, XI, XII, XIII.

Tháng 02/1998 - tháng 01/2000: Đồng chí phụ trách công tác Tư tưởng - Văn hóa và Khoa giáo của Đảng.

Tháng 3/1998 - tháng 11/2006: Đồng chí làm Phó Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương; Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương, phụ trách công tác lý luận của Đảng (tháng 11/2001 - tháng 8/2006).

Tháng 8/1999 - tháng 4/2001: Đồng chí Tham gia Thường trực Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam.

Tháng 01/2000 - tháng 6/2006: Đồng chí làm Bí thư Thành ủy Hà Nội các khóa XII, XIII, XIV.

Tháng 5/2002 - đến nay: Đồng chí là Đại biểu Quốc hội các khóa XI, XII, XIII, XIV, XV.

Tháng 6/2006 - tháng 7/2011: Đồng chí làm Chủ tịch Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, XII, Bí thư Đảng đoàn Quốc hội, Ủy viên Hội đồng Quốc phòng và An ninh.

Tháng 01/2011 - đến nay: Đồng chí là Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam các khóa XI, XII, XIII, Bí thư Quân ủy Trung ương.

Tháng 02/2013 - đến nay: Đồng chí làm Trưởng Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Tháng 8/2016 - đến nay: Đồng chí tham gia Ban Thường vụ Đảng ủy Công an Trung ương nhiệm kỳ 2015 - 2020 và 2020 - 2025.

Tháng 10/2018 - 4/2021: Đồng chí làm Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam nhiệm kỳ 2016 - 2021; Chủ tịch Hội đồng Quốc phòng và An ninh.

Tháng 4/2021 - đến nay: Đồng chí là Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, Bí thư Quân ủy Trung ương, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Công an Trung ương, Trưởng Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Với nhiều công lao to lớn và đặc biệt xuất sắc đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc, Đồng chí được Đảng và Nhà nước tặng thưởng Huân chương Sao vàng, Huy hiệu 55 năm tuổi Đảng và nhiều huân, huy chương cao quý khác của Việt Nam và quốc tế, như: "Huân chương Vàng quốc gia" của Chủ tịch nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào, "Huân chương Hữu nghị" của Đảng và Nhà nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, "Giải thưởng Lenin" giải thưởng cao quý nhất của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Liên bang Nga; "Huân chương José Martí" của Đảng, Nhà nước Cộng hòa Cuba và nhiều danh hiệu cao quý khác.

II. TỔNG BÍ THƯ NGUYỄN PHÚ TRỌNG - MỘT NHÂN CÁCH LỚN, SÓNG TRỌN CUỘC ĐỜI VÌ NƯỚC, VÌ ĐẢNG, VÌ DÂN²

Gần 60 năm hoạt động cách mạng phong phú, bền bỉ, Giáo sư, Tiến sĩ, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng với trí tuệ uyên bác, sắc sảo đã để lại cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta hệ thống tư tưởng và lý luận quý giá về con đường cách mạng Việt Nam trong thời đại mới. Kiên định, vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, với mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, nhà tư tưởng Nguyễn Phú Trọng, ngọn cờ lý luận của Đảng đã làm sáng tỏ lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, về vai trò của Đảng Cộng sản, về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa... Di sản vô giá đó đã củng cố niềm tin mãnh liệt về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, đóng góp quan trọng cho sự phát triển của phong trào cộng sản trên thế giới, phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong thời đại hiện nay.

Với tầm nhìn chiến lược về tình hình quốc tế trong thế giới đương đại, với những nỗ lực không ngừng góp phần duy trì, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định trong khu vực và trên thế giới, Đồng chí mở ra chương mới trong quan hệ giữa nước ta với đối tác quốc tế, thúc đẩy tình hữu nghị giữa Việt Nam với các quốc gia, tăng cường sự đóng góp của Việt Nam bằng nhiều cam kết, hành động thiết thực, kết hợp chặt chẽ sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, đưa đất nước ta tiến lên mạnh mẽ.

Mãnh liệt truyền cảm hứng, lãnh đạo toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta bằng trí tuệ, tinh thần nhân văn, nhân ái cao cả, bằng ý chí, quyết tâm mạnh mẽ, bằng nhân cách và danh dự người chiến sĩ cộng sản hết lòng phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân, với tâm niệm “Danh dự là điều thiêng liêng cao quý nhất”, Nhà lãnh đạo kiên trung Nguyễn Phú Trọng đã không ngừng xây dựng Đảng ta ngày càng trong sạch, vững mạnh, lãnh đạo đất nước ta, dân tộc ta thực hiện thắng lợi đường lối đổi mới.

Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị chiếm vị trí đặc biệt quan trọng đối với đồng chí Nguyễn Phú Trọng. Vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng, đồng chí Nguyễn Phú Trọng đã đi sâu làm rõ về bản chất của Đảng, về xây dựng Đảng cầm quyền từ thực tiễn đổi mới ở Việt Nam. Từ đó, Đồng chí đã cùng Ban Chấp hành Trung ương hoạch định và lãnh đạo thực hiện thắng lợi các chủ trương chiến lược về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; kiên quyết, kiên trì chống chủ nghĩa cá nhân, chống sự suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống, chống tham nhũng, tiêu cực trong Đảng. Đây là cuộc chiến chống “giặc nội xâm” vô cùng gian nan vất vả làm cho Đảng ta ngày càng trong sạch, vững mạnh, khẳng định vai trò tiên phong, bản lĩnh, trí tuệ, để Đảng ta thực sự “là đạo đức, là văn minh”.

² Trích Lời điều tại Lễ truy điệu Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, ngày 26/7/2024 (Tiêu đề do Ban biên tập đặt).

Dưới sự lãnh đạo của Đồng chí, lần đầu tiên Đảng ta ban hành Nghị quyết chuyên đề về xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân. Trên cương vị Chủ tịch nước, Chủ tịch Quốc hội, Đồng chí luôn trăn trở, đau đầu với vấn đề xây dựng cơ quan lập pháp thực sự là cơ quan quyền lực cao nhất của Nhân dân, thực sự dân chủ và đại diện cho quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; hoàn thiện hệ thống pháp luật đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, khả thi, tạo hành lang pháp lý vững chắc cho chủ động hội nhập quốc tế sâu rộng, toàn diện và phát triển mạnh mẽ đất nước.

Thấm nhuần tư tưởng Hồ Chí Minh, ý thức sâu sắc vị trí, vai trò quan trọng của văn hóa “Văn hóa là hồn cốt của dân tộc”, “Văn hóa còn thì Dân tộc còn”, Nhà văn hóa lớn Nguyễn Phú Trọng đã dành nhiều tâm huyết và có cống hiến đặc biệt quan trọng về xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, thực sự là nền tảng tinh thần của xã hội, là sức mạnh nội sinh, động lực quan trọng để phát triển đất nước. Dưới sự lãnh đạo của Đồng chí, sau hơn 70 năm Đảng ta đã tổ chức Hội nghị toàn quốc về văn hóa - mốc son gắn kết tư tưởng và hành động của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta, phát huy mạnh mẽ vai trò của văn hóa, thực hiện khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

Với nhãn quan chính trị sâu sắc, nhạy bén, Đồng chí đã nâng tầm tư duy chiến lược, tạo bước phát triển mới cho nền quốc phòng, an ninh và đối ngoại Việt Nam. Đó là tư tưởng về bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa, giữ nước từ khi nước chưa nguy; luôn chú trọng xây dựng thế trận lòng dân, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân cách mạng tinh, gọn, mạnh, thật sự trong sạch, vững mạnh; Quân đội, Công an đoàn kết gắn bó như “hai cánh của một con chim”, như “thanh kiếm và lá chắn”, chung sức, đồng lòng, vượt qua mọi khó khăn, gian khổ, hy sinh, giữ gìn hòa bình, ổn định để phát triển đất nước; phát huy vai trò tiên phong của nền ngoại giao toàn diện, hình thành và lãnh đạo thực hiện hiệu quả nghệ thuật ngoại giao thời đại mới mang đậm bản sắc “cây tre Việt Nam” trên cơ sở cốt cách con người Việt Nam “Dĩ bất biến, ứng vạn biến”, “hòa hiếu”, “lấy chí nhân thay cường bạo”. Dưới sự dẫn dắt của Đồng chí, Việt Nam trở thành đối tác tin cậy, thành viên tích cực và có trách nhiệm trên trường quốc tế; không ngừng hội nhập sâu rộng, toàn diện vào nền chính trị quốc tế, nền kinh tế thế giới và nền văn minh nhân loại.

Xuyên suốt trong tư tưởng của đồng chí Nguyễn Phú Trọng là Nhân dân, là con người, là hết lòng, hết sức phục vụ Nhân dân, xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa và không ngừng củng cố đoàn kết thống nhất, trước hết là đoàn kết thống nhất trong Đảng, đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế trong sáng. Đồng chí luôn quyết tâm hoạch định và tổ chức thực hiện thắng lợi mọi chủ trương, chính sách hợp lòng dân; kiên định lập trường, quan điểm và thực hành “Dân là gốc”, “Nhân dân là chủ thể, trung tâm của công cuộc đổi mới”. Nhà cộng sản chân chính, chí tình, chí nghĩa luôn tâm niệm và yêu cầu toàn Đảng, toàn hệ thống chính trị “phải có trách

nhiệm cao nhất với dân, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân”, “liên hệ chặt chẽ với Nhân dân là quy luật tồn tại, phát triển và hoạt động của Đảng, là nhân tố quyết định tạo ra sức mạnh của Đảng”.

Trọn cuộc đời đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã bền bỉ cống hiến cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc ta bằng một tinh thần, ý chí thép, không lùi bước trước những trở ngại, khó khăn; mang hết tinh thần trách nhiệm, nhiệt huyết cách mạng, làm việc đến hơi thở cuối cùng, tận tâm, tận lực, tận hiến cho Đảng, cho nước, cho dân; khẳng định một nhân cách lớn, sống trọn cuộc đời vì nước, vì Đảng, vì dân. Đồng chí thực sự là tấm gương tiêu biểu, mẫu mực, sáng ngời về bản lĩnh, đạo đức cách mạng trong sáng, “chí công vô tư”, lối sống giản dị, liêm khiết, chân thành, phong cách làm việc dân chủ, tận tụy, khoa học, sâu sát, quyết liệt, nhất quán giữa nói và làm, tôn trọng và yêu thương con người, rất đỗi gần gũi với Nhân dân; thật sự là hạt nhân quy tụ đoàn kết, thống nhất trí tuệ của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta, được cán bộ, đảng viên và Nhân dân, đồng bào ta ở nước ngoài kính trọng, tin tưởng và tự hào, được bạn bè quốc tế trân trọng, đánh giá cao.

Chúng ta thành kính, tôn vinh và biết ơn sâu sắc công lao, cống hiến vô cùng to lớn của đồng chí Nguyễn Phú Trọng đối với sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam trong thời kỳ đổi mới. Ghi nhận những công lao, cống hiến đặc biệt xuất sắc của Đồng chí, Đảng, Nhà nước đã trân trọng trao tặng Huân chương Sao vàng, phần thưởng cao quý nhất; nhưng hơn hết, Đồng chí mãi mãi thuộc về Tổ quốc và Nhân dân.

III. TỔNG BÍ THƯ NGUYỄN PHÚ TRỌNG - NHÀ LÃNH ĐẠO LỖI LẠC, TRỌN ĐỜI VÌ NƯỚC, VÌ DÂN³

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, một trí tuệ lớn, tài năng lớn của cách mạng Việt Nam, nhà tư tưởng, nhà văn hóa, ngọn cờ lý luận của Đảng, người học trò xuất sắc không ngừng học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, đã cống hiến trọn đời mình cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc ta, sống trọn cuộc đời vì nước, vì dân.

Trên 55 năm hoạt động liên tục, được tôi luyện trong thực tiễn cách mạng, với tầm nhìn chiến lược, tư duy sắc bén, gắn kết chặt chẽ với tổng kết thực tiễn, đồng chí Nguyễn Phú Trọng đã cùng tập thể Ban Chấp hành Trung ương Đảng vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, không ngừng xây dựng Đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh; xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân; bổ sung, hoàn thiện và lãnh đạo thực hiện thắng lợi đường lối đổi mới, xây dựng đất nước ta “chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, uy tín và vị thế quốc tế như ngày hôm nay”.

³ Bài viết của Đại tướng Tô Lâm, Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đăng trên báo Nhân dân điện tử, ngày 19/7/2024.

Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, công tác Đảng và xây dựng Đảng chiếm vị trí đặc biệt quan trọng đối với đồng chí Nguyễn Phú Trọng.

Vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng, đồng chí Nguyễn Phú Trọng đã đi sâu làm rõ bản chất của Đảng, vai trò của Đảng trong công cuộc đổi mới đất nước, về xây dựng Đảng cầm quyền từ thực tiễn đổi mới ở Việt Nam.

Từ đó, đồng chí đã cùng Ban Chấp hành Trung ương hoạch định và lãnh đạo thực hiện thắng lợi các chủ trương chiến lược về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; kiên quyết, kiên trì chống chủ nghĩa cá nhân, chống sự suy thoái, hư hỏng trong Đảng, chống tham nhũng, tiêu cực đi đôi với không ngừng rèn luyện đạo đức cách mạng, bản lĩnh, trình độ trí tuệ, tính tiên phong, phát huy truyền thống tốt đẹp, mối quan hệ gắn bó mật thiết với Nhân dân.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, đứng đầu là đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Đảng ta đã thể hiện bản lĩnh, trí tuệ, lãnh đạo toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta giành nhiều thành tựu to lớn trong công cuộc đổi mới đất nước, làm thất bại mọi âm mưu chống phá của các thế lực thù địch, xây dựng xã hội thực sự “là đạo đức, là văn minh”.

Trên cương vị Chủ tịch Quốc hội và Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam, đồng chí luôn đau đáu với vấn đề xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, vì Nhân dân, do Nhân dân.

Dưới sự lãnh đạo của đồng chí Nguyễn Phú Trọng, lần đầu tiên Đảng ta ban hành Nghị quyết về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới, đặt mục tiêu “Hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo; có hệ thống pháp luật hoàn thiện, được thực hiện nghiêm minh, nhất quán; thượng tôn Hiến pháp và pháp luật, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ hiệu quả quyền con người, quyền công dân; quyền lực nhà nước là thống nhất, được phân công rành mạch, phối hợp chặt chẽ, kiểm soát hiệu quả; nền hành chính, tư pháp chuyên nghiệp, pháp quyền, hiện đại; bộ máy nhà nước tinh gọn, trong sạch, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất, năng lực, thực sự chuyên nghiệp, liêm chính; quản trị quốc gia hiện đại, hiệu quả; đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh, bền vững, trở thành nước phát triển, có thu nhập cao theo định hướng xã hội chủ nghĩa vào năm 2045”⁴.

Thấm nhuần tư tưởng Hồ Chí Minh, ý thức sâu sắc vị trí, vai trò quan trọng của văn hóa “Văn hóa là hồn cốt của dân tộc”, “Văn hóa còn thì Dân tộc còn”, Nhà văn hóa Nguyễn Phú Trọng, nhà lãnh đạo xuất sắc trên mặt trận văn hóa của Đảng đã dành nhiều tâm huyết xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, thực sự là nền tảng tinh thần của xã hội, là sức mạnh nội sinh, động lực quan trọng để phát triển đất nước.

⁴ Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

Dưới sự lãnh đạo của đồng chí Nguyễn Phú Trọng, văn kiện Đại hội XIII của Đảng đã đề cập toàn diện, sâu sắc lĩnh vực văn hóa; Hội nghị toàn quốc về văn hóa của Đảng sau hơn 70 năm là dấu mốc gắn kết tư tưởng và hành động của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, phát huy mạnh mẽ vai trò của văn hóa trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, thực hiện khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

Với nhãn quan chính trị sâu sắc và tầm tư duy chiến lược, đồng chí Nguyễn Phú Trọng đã cùng Ban Chấp hành Trung ương Đảng phát triển tư duy đối ngoại Việt Nam, tổng kết thực tiễn và hình thành nghệ thuật “Ngoại giao cây tre”; xây dựng và phát triển nền đối ngoại, ngoại giao Việt Nam mang đậm bản sắc “cây tre Việt Nam”.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, trực tiếp là đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, bản sắc “Ngoại giao cây tre” được phát huy mạnh mẽ, tạo những bước ngoặt có tính lịch sử, thay đổi về chất trong quan hệ giữa Việt Nam với các đối tác lớn.

Chưa bao giờ vị thế, uy tín và hình ảnh Việt Nam là đối tác tin cậy, thành viên tích cực và có trách nhiệm nổi bật trên trường quốc tế như hiện nay và cũng chưa bao giờ Việt Nam lại hòa nhập sâu rộng như hiện nay vào nền kinh tế thế giới, nền chính trị quốc tế và nền văn minh nhân loại.

Thời kỳ kiêm nhiệm chức danh Chủ tịch nước, Chủ tịch Hội đồng Quốc phòng và An ninh, Thống lĩnh các lực lượng vũ trang nhân dân, đồng chí Nguyễn Phú Trọng luôn dành sự quan tâm sâu sắc đến lực lượng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân; chăm lo xây dựng Quân đội, Công an vững mạnh, đoàn kết gắn bó.

Đồng chí thường xuyên căn dặn lực lượng vũ trang phải thấm nhuần, học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, lấy “Danh dự là điều thiêng liêng cao quý nhất”, hết lòng, hết sức phục vụ Tổ quốc, phục vụ Nhân dân, “dựa vào dân mà làm việc”, “phải thực sự trung thành, tôn kính, thương yêu dân”, gắn bó mật thiết với Nhân dân, bảo vệ lợi ích của Nhân dân, phải làm cho dân ngày càng tin hơn, giúp đỡ nhiều hơn.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, trực tiếp là đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, nhiệm vụ xây dựng lực lượng vũ trang tinh, gọn, mạnh, thực sự trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới đạt nhiều kết quả quan trọng; lực lượng Công an, lực lượng Quân đội đoàn kết, phối hợp chặt chẽ, thực sự là thanh kiếm và lá chắn, hai cánh của một con chim, bảo vệ, giữ gìn hòa bình, ổn định để phát triển đất nước.

Xuyên suốt trong tư tưởng của đồng chí Nguyễn Phú Trọng là Nhân dân, là con người, là hết lòng, hết sức phục vụ Nhân dân, xây dựng con người, lấy Nhân dân là chủ thể, trung tâm của công cuộc đổi mới.

Về Đảng, đồng chí khẳng định “Đảng ta phải có trách nhiệm cao nhất với dân, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân”⁵; “đường lối của Đảng mà không phản ánh được lợi ích của Nhân dân, của đất nước, của dân tộc, không phù hợp với quy luật tiến hóa của lịch sử, là đường lối sai lầm”⁶, “liên hệ chặt chẽ với Nhân dân là quy luật tồn tại, phát triển và hoạt động của Đảng, là nhân tố quyết định tạo ra sức mạnh của Đảng”⁷.

Phân tích sự khác nhau giữa Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa với Nhà nước pháp quyền tư bản chủ nghĩa, đồng chí nêu rõ “Nhà nước pháp quyền XHCN về bản chất khác với nhà nước pháp quyền tư sản là ở chỗ: pháp quyền dưới chế độ tư bản chủ nghĩa về thực chất là công cụ bảo vệ và phục vụ cho lợi ích của giai cấp tư sản, còn pháp quyền dưới chế độ XHCN là công cụ thể hiện và thực hiện quyền làm chủ của Nhân dân, bảo đảm và bảo vệ lợi ích của đại đa số Nhân dân”⁸.

Về kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa, đồng chí khái quát “Một đặc trưng cơ bản, một thuộc tính quan trọng của định hướng xã hội chủ nghĩa trong kinh tế thị trường ở nước ta là phải gắn kinh tế với xã hội, thống nhất chính sách kinh tế với chính sách xã hội, tăng trưởng kinh tế đi đôi với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội ngay trong từng bước, từng chính sách và trong suốt quá trình phát triển”⁹, “mỗi chính sách kinh tế đều phải hướng tới mục tiêu phát triển xã hội..., khuyến khích làm giàu hợp pháp đi đôi với xóa đói giảm nghèo, chăm sóc người có công, những người không may gặp khó khăn, cơ nhỡ”.

Dưới sự lãnh đạo của đồng chí Nguyễn Phú Trọng, Đảng ta đã ban hành các Nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh Sáu vùng kinh tế trên cả nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, hoạch định mục tiêu, tầm nhìn, phương hướng, giải pháp nhằm tạo sự phát triển mạnh mẽ, đột phá, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu của đất nước 100 năm dưới sự lãnh đạo của Đảng, 100 năm nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nay là Cộng hòa XHCN Việt Nam, đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành nước phát triển, thực hiện ước vọng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đưa nước ta sánh vai với các cường quốc năm châu.

Trọn cuộc đời đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã bèn bỉ công hiến cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc ta bằng một tinh thần, ý chí thép, không lùi bước trước những trở ngại, khó khăn; khẳng định một nhân cách lớn, coi “Danh dự là điều thiêng liêng, cao quý nhất”, giữ vững nguyên tắc, sống trọn cuộc đời vì nước, vì dân.

⁵ Nguyễn Phú Trọng: Xây dựng và chỉnh đốn Đảng - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2012, tr.65.

⁶ Nguyễn Phú Trọng: Xây dựng và chỉnh đốn Đảng - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2012, tr.66.

⁷ Nguyễn Phú Trọng: Xây dựng và chỉnh đốn Đảng - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2012, tr.86.

⁸ Nguyễn Phú Trọng: Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2022, tr.29.

⁹ Nguyễn Phú Trọng: Xây dựng và chỉnh đốn Đảng - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2012, tr.180.

Đồng chí thực sự là tấm gương tiêu biểu, mẫu mực về đạo đức cách mạng trong sáng, “chí công vô tư”, lối sống giản dị, phong cách làm việc dân chủ, tận tụy, khoa học, tôn trọng và yêu thương con người..., được cán bộ, đảng viên và Nhân dân kính trọng, tín nhiệm cao, tin tưởng và yêu quý, được bạn bè quốc tế trân trọng và đánh giá cao.

Chúng ta tin tưởng chắc chắn rằng, dưới sự lãnh đạo của Đảng, kiên định vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lý luận về đường lối đổi mới của Đảng; kiên định độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng; toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta sẽ đoàn kết, thống nhất, chung sức, đồng lòng, tranh thủ thời cơ, vượt qua thách thức, xây dựng Đảng ta và hệ thống chính trị thực sự trong sạch, vững mạnh toàn diện; phát triển nhanh, bền vững đất nước, bảo vệ vững chắc Tổ quốc; đưa nước ta trở thành nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao vào năm 2030 khi Đảng ta tròn 100 năm thành lập, tạo tiền đề vững chắc để đến năm 2045, hoàn thành mục tiêu 100 năm thành lập nước, đưa nước ta trở thành nước phát triển, thu nhập cao, theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

IV. ĐẤT NƯỚC TA CHƯA BAO GIỜ CÓ ĐƯỢC CƠ ĐỒ, TIỀM LỰC, VỊ THẾ VÀ UY TÍN QUỐC TẾ NHƯ NGÀY NAY¹⁰

Đồng chí Nguyễn Phú Trọng, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam là nhà lãnh đạo đặc biệt xuất sắc, một tấm gương sáng ngời về học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, hiện thân đầy đủ phẩm chất, tài năng, bản lĩnh, trí tuệ của thế hệ lãnh đạo Việt Nam thời kỳ đổi mới, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân, có uy tín, tầm ảnh hưởng lớn cả trong và ngoài nước, đóng góp, cống hiến to lớn đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta cũng như hòa bình, hợp tác và phát triển ở khu vực và trên thế giới.

Trong niềm tiếc thương vô hạn trước sự ra đi của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, chúng ta bồi hồi nhớ lại và càng trân trọng tấm gương đạo đức sáng ngời, người có nhân cách lớn với tư duy lý luận sắc sảo, để lại những di sản lớn và đóng góp, cống hiến vô cùng to lớn đối với sự nghiệp xây dựng, phát triển và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam trong thời kỳ đổi mới. Đồng chí Nguyễn Phú Trọng là người đầu tiên nhận định, được Đại hội Đảng lần thứ XIII thông qua và đưa vào Nghị quyết Đại hội: *"Với tất cả sự khiêm tốn, chúng ta vẫn có thể nói rằng: Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay"*.

Những thành tựu đó là sản phẩm kết tinh sức sáng tạo, là kết quả của quá trình nỗ lực phấn đấu bền bỉ, liên tục qua nhiều giai đoạn cách mạng, nhiều nhiệm kỳ của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta trên cơ sở không ngừng phát triển và hoàn thiện lý luận, tổ chức thực hiện về chủ nghĩa xã hội và con đường lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam - Đó là kiên định, vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng

¹⁰ Bài viết của đồng chí Phạm Minh Chính, Ủy viên Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ đăng trên báo Nhân dân điện tử, ngày 27/7/2024.

Hồ Chí Minh gắn với phát huy truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc và kế thừa tinh hoa trí tuệ của nhân loại; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới; kiên định các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, được thể hiện rõ qua các nghị quyết của Đảng qua các kỳ Đại hội, các nghị quyết của Trung ương và được khái quát, hệ thống hóa trong những tác phẩm, công trình lý luận lớn của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, đặc biệt là bài viết "*Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*" nhân dịp kỷ niệm 131 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Trong suốt thời gian qua, cùng với mục tiêu kiên định độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, chúng ta tập trung xây dựng, củng cố ba yếu tố nền tảng là nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; với quan điểm xuyên suốt lấy con người làm trung tâm, là chủ thể, là mục tiêu, là động lực và là nguồn lực quan trọng nhất của sự phát triển, không hy sinh tiến bộ, công bằng xã hội, môi trường để chạy theo tăng trưởng kinh tế đơn thuần. Qua thực tiễn gần 40 năm đổi mới dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhờ sự vào cuộc quyết liệt và sự nỗ lực phấn đấu của cả hệ thống chính trị, toàn dân, toàn quân ta trong triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước, chúng ta đã vượt qua nhiều khó khăn, thách thức và đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, được khẳng định bằng những kết quả cụ thể trên các lĩnh vực và cũng chính là những minh chứng sống động, thuyết phục cho tổng kết, đánh giá khái quát của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.

1. Phát triển kinh tế là nhiệm vụ trung tâm; tập trung thực hiện ba đột phá chiến lược về thể chế, nguồn nhân lực và kết cấu hạ tầng; đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh; chú trọng giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế. Đây cũng là định hướng chỉ đạo quan trọng được đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh khi tham dự các Hội nghị Chính phủ với các địa phương triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội (KTXH) hằng năm từ năm 2017 đến năm 2023 và được thể hiện rõ trong các Kết luận của Trung ương về kinh tế - xã hội hằng năm. Chúng ta về cơ bản đã đạt được mong muốn của Đồng chí về kết quả năm sau phải cao hơn năm trước trên tất cả các lĩnh vực; trong đó nền kinh tế đã có những chuyển biến rõ nét với những thành tựu rất đáng tự hào, được cộng đồng quốc tế đánh giá cao, nhất là trong những năm gần đây khi chúng ta đối diện với tình hình khó khăn, thách thức nhiều hơn thời cơ, thuận lợi.

Sau gần 40 năm Đổi mới, từ một nước bị tàn phá sau nhiều cuộc chiến tranh, nghèo nàn, lạc hậu, thiếu đói, bị bao vây, cấm vận suốt 30 năm; Việt Nam đã vươn lên trở thành nước có thu nhập trung bình với thu nhập bình quân đầu người đạt khoảng 4.300 USD năm 2023, tăng gần 60 lần so với năm 1986. Tăng trưởng kinh tế

bình quân đạt trên 6,5%/năm, thuộc nhóm các nước có mức tăng trưởng cao trong khu vực và trên thế giới. Quy mô nền kinh tế đạt khoảng 430 tỷ USD năm 2023, đứng thứ 35 thế giới, tăng hơn 95 lần so với năm 1986. Nền tảng kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định; các cân đối lớn của nền kinh tế được bảo đảm. Lạm phát được kiểm soát chỉ còn khoảng 4%/năm từ mức "phi mã" 3 con số của giai đoạn đầu Đổi mới. Kim ngạch xuất nhập khẩu năm 2023 đạt 681 tỷ USD; xuất siêu 8 năm liên tiếp; thuộc nhóm 20 nước có quy mô thương mại hàng đầu thế giới¹¹. Từ nước thiếu hụt lương thực trầm trọng, Việt Nam đã trở thành nước xuất khẩu gạo hàng đầu thế giới; năm 2023 xuất khẩu trên 8,1 triệu tấn gạo, góp phần bảo đảm an ninh lương thực toàn cầu; nông sản Việt Nam đã có mặt tại hơn 160 quốc gia¹². An ninh năng lượng, việc làm, cân đối cung cầu lao động được bảo đảm. Bội chi ngân sách nhà nước, nợ công, nợ chính phủ, nợ nước ngoài của quốc gia được kiểm soát tốt; nợ công năm 2023 ở mức khoảng 37% GDP, thấp hơn nhiều giới hạn quy định.

Cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa; năm 2023, tỷ trọng khu vực nông nghiệp chỉ còn khoảng 12%. Chất lượng tăng trưởng ngày càng được cải thiện theo hướng tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế và đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế chia sẻ, kinh tế tri thức. Môi trường đầu tư kinh doanh ngày càng được cải thiện; Việt Nam tiếp tục là điểm sáng trong thu hút đầu tư nước ngoài; năm 2023 thu hút được trên 39,4 tỷ USD, vốn thực hiện đạt 23,2 tỷ USD, lọt vào nhóm 20 nước dẫn đầu thế giới về thu hút FDI; lũy kế đến nay có 40,8 nghìn dự án đang hoạt động với tổng số vốn đăng ký khoảng 487 tỷ USD. Việt Nam đã trở thành một trung tâm sản xuất, nằm trong chuỗi cung ứng khu vực, toàn cầu của nhiều tập đoàn công nghệ hàng đầu thế giới, như: Samsung, LG, Intel, Apple, GE, Foxconn... Khu vực tư nhân được khuyến khích phát triển và ngày càng đóng vai trò quan trọng trong nền kinh tế với khoảng 900 nghìn doanh nghiệp hoạt động.

Hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được ưu tiên nguồn lực và tập trung đầu tư, tạo đột phá cho phát triển, nhất là hạ tầng giao thông chiến lược, hạ tầng đô thị, hạ tầng năng lượng, hạ tầng viễn thông, hạ tầng giáo dục, y tế, ứng phó với biến đổi khí hậu; đến nay đã hoàn thành và đưa vào sử dụng trên 2.000km đường cao tốc, phấn đấu đến năm 2025 đạt trên 3.000km; đang triển khai mở rộng các sân bay Tân Sơn Nhất, Nội Bài, xây dựng Cảng hàng không quốc tế Long Thành với tổng công suất khi hoàn thành toàn bộ lên đến 100 triệu hành khách/năm, tổng vốn đầu tư hàng trăm nghìn tỷ đồng và xây dựng các cảng biển mang tầm khu vực, quốc tế cùng với

¹¹ Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu năm 2022 đạt 732 tỷ USD; bước vào năm 2024, xuất nhập khẩu phục hồi mạnh mẽ dù gặp nhiều khó khăn, trong 6 tháng đầu năm đạt mức kỷ lục 368,5 tỷ USD, tăng 17,5% so với cùng kỳ năm 2023.

¹² Năm 2023 kim ngạch xuất khẩu nông sản đạt hơn 53 tỷ USD; trong 7 tháng đầu năm 2024 đạt trên 34 tỷ USD, tăng 18,8% so với cùng kỳ.

hệ thống giao thông thuỷ nội địa; đồng thời đang tích cực chuẩn bị xây dựng, phê duyệt chủ trương phát triển hệ thống đường sắt tốc độ cao cho giai đoạn 2025 - 2030.

2. Đặc biệt quan tâm và luôn sâu sát chỉ đạo công tác đối ngoại, ngoại giao, tại Hội nghị Ngoại giao lần thứ 32 ngày 19/12/2023, đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã khẳng định: *"Đối ngoại và ngoại giao đã phát huy thế mới và lực mới, sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc, củng cố vững chắc hơn cục diện đối ngoại rộng mở, thuận lợi cho phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới"*. Trong suốt những năm qua, trong bối cảnh tình hình thế giới diễn biến rất phức tạp, chúng ta đã luôn kiên trì thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hoà bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; đa dạng hoá, đa phương hóa quan hệ đối ngoại; là bạn tốt, là đối tác tin cậy, là thành viên tích cực, có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế vì mục tiêu hòa bình, hợp tác, phát triển ở khu vực và trên thế giới; tập trung xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, tự cường gắn với chủ động, tích cực hội nhập quốc tế sâu rộng, toàn diện, thực chất, hiệu quả và đạt được nhiều thành tựu rất quan trọng; uy tín, vị thế của đất nước trên trường quốc tế ngày càng được củng cố và nâng cao.

Từ một nước bị bao vây, cấm vận kéo dài trong 30 năm, đến nay Việt Nam đã thiết lập quan hệ ngoại giao với 193 quốc gia, có quan hệ đối tác chiến lược và đối tác toàn diện với 30 quốc gia, đặc biệt là quan hệ đối tác chiến lược toàn diện hoặc đối tác chiến lược với tất cả 05 nước Ủy viên Thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc và nhiều nước G20. Đảng ta đã có quan hệ với 253 đảng ở 115 quốc gia trên thế giới, trong đó có 92 đảng Cộng sản, 63 đảng cầm quyền, 38 đảng tham gia liên minh cầm quyền, tham chính. Trong những năm gần đây, hầu hết nguyên thủ, lãnh đạo các nước lớn và các tổ chức quốc tế quan trọng, trong đó có Liên hợp quốc, đều đến thăm, làm việc và có ấn tượng tốt về đất nước, con người Việt Nam; đồng thời lãnh đạo Đảng, Nhà nước ta đã có nhiều chuyến thăm thành công đến các nước, đối tác trên khắp các châu lục. Trong thời gian gần đây, đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã chủ trì đón Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, Tổng thống của 3 cường quốc lớn là Trung Quốc, Mỹ và Nga. Những nỗ lực này đã thúc đẩy mạnh mẽ đưa quan hệ đối ngoại đi vào chiều sâu, ổn định, bền vững, góp phần tăng cường tin cậy chính trị, thúc đẩy hợp tác chặt chẽ, hiệu quả trên các lĩnh vực, nhất là về giáo dục đào tạo, khoa học công nghệ, lao động, văn hóa, giao lưu nhân dân, giao lưu địa phương... Việt Nam được thế giới biết đến như là một đối tác tin cậy, điềm đến an toàn đối với đầu tư, du lịch quốc tế và là một thành viên có trách nhiệm trong việc góp phần giải quyết những vấn đề lớn của khu vực và thế giới.

Việt Nam đã chủ động, tích cực tham gia và đảm nhiệm thành công nhiều trọng trách quốc tế; có nhiều đề xuất, sáng kiến được ghi nhận tại các cơ chế, khuôn khổ, diễn đàn đa phương, nhất là Liên hợp quốc, ASEAN và các đối tác; đóng góp tích cực vào xử lý các vấn đề mang tính khu vực và toàn cầu. Chuyển mạnh từ *"tham gia tích cực"* đến *"đóng góp xây dựng, định hình luật chơi"*, Việt Nam đã từng bước nâng

tầm tham gia thúc đẩy các tiến trình, các thể chế đa phương dựa trên mục tiêu chung là hòa bình, ổn định, an ninh và hợp tác phát triển, trên cơ sở luật pháp quốc tế và nguyên tắc bình đẳng, cùng có lợi giữa các bên liên quan. Ngoại giao kinh tế được đẩy mạnh, Việt Nam đã mở rộng quan hệ kinh tế, thương mại với hơn 230 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới; đã ký kết 16 hiệp định thương mại tự do với hơn 60 quốc gia, trong đó có nhiều nền kinh tế lớn. Công tác bảo hộ công dân, người Việt Nam ở nước ngoài¹³, thông tin đối ngoại được triển khai bài bản, kịp thời, hiệu quả, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, gìn giữ và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc, quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam đến với bạn bè quốc tế. Những thành tựu nêu trên đã cho thấy vai trò tiên phong của đối ngoại trong tạo lập và giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, huy động các nguồn lực bên ngoài để phát triển đất nước, nâng cao vị thế, uy tín quốc gia. Những thành tựu đó đã khẳng định tính đúng đắn của trường phái đối ngoại, ngoại giao "*Cây tre Việt Nam: Gốc vững, thân chắc, cành uyển chuyển, thấm đượm tâm hồn, cốt cách và khí phách của dân tộc Việt Nam*" do đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng khởi xướng, tập trung chỉ đạo và dày công vun đắp.

3. Quán triệt và thực hiện nghiêm túc quan điểm bảo đảm quốc phòng, an ninh là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên; bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ quốc gia, bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân, chế độ xã hội chủ nghĩa, nền văn hoá và lợi ích quốc gia, dân tộc; giữ vững ổn định chính trị và môi trường hoà bình; thực hiện "*chính sách quốc phòng bốn không*"¹⁴; chúng ta đã kết hợp chặt chẽ giữa quốc phòng, an ninh, đối ngoại trong bảo vệ Tổ quốc; ưu tiên nguồn lực để củng cố, tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh; xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân và thế trận lòng dân vững chắc; tập trung xây dựng lực lượng Quân đội nhân dân và Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại theo nội dung, tư duy mới, vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, tuyệt đối trung thành với Đảng, Tổ quốc và Nhân dân; tổ chức theo hướng tinh, gọn, mạnh. Chất lượng công tác phân tích, đánh giá, dự báo, tham mưu chiến lược ngày càng được nâng cao; đường lối, chiến lược về quân sự, quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ an ninh quốc gia tiếp tục được bổ sung, hoàn thiện trong tình hình mới. Chủ động, sẵn sàng phương án, giải pháp ứng phó với diễn biến tình hình, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống. Tại Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã nhấn mạnh: "*Trong mọi tình huống đều bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân và Chế độ xã hội chủ nghĩa; bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc*".

¹³ Cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài hiện có khoảng 6 triệu người.

¹⁴ "Chính sách quốc phòng bốn không" gồm: không tham gia liên minh quân sự; không liên kết với nước này để chống nước kia; không cho nước ngoài đặt căn cứ quân sự hoặc sử dụng lãnh thổ để chống lại nước khác; không sử dụng vũ lực hoặc đe dọa sử dụng vũ lực trong quan hệ quốc tế.

Trong thời gian qua, công nghiệp quốc phòng, công nghiệp an ninh được chú trọng và ngày càng phát triển theo hướng hiện đại, lưỡng dụng, làm chủ công nghệ chế tạo và sản xuất được nhiều loại vũ khí, trang bị, góp phần tích cực vào sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Hợp tác quân sự, quốc phòng, an ninh được đẩy mạnh, ngày càng thực chất, hiệu quả. Việt Nam đã tích cực, chủ động tham gia các hoạt động gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc, cứu hộ, cứu nạn ở nhiều quốc gia, khu vực, được cộng đồng quốc tế đánh giá cao. Chính sách đối ngoại quốc phòng theo tư tưởng ngoại giao "*Cây tre Việt Nam*" là kế sách quan trọng, góp phần bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa, giữ nước từ khi nước chưa nguy. Chúng ta cũng đã tổng kết thực tiễn, bổ sung lý luận về "*đối tác*", "*đối tượng*", góp phần xử lý hài hoà, phù hợp các vấn đề quốc tế liên quan.

Đồng thời, chúng ta đặc biệt chú trọng xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an ninh, an toàn, lành mạnh. Đây là nhiệm vụ quan trọng được cả hệ thống chính trị và toàn dân đặc biệt quan tâm, đạt nhiều kết quả tích cực; trong đó, đã triển khai nhiều kế hoạch, giải pháp kiềm chế sự gia tăng và tấn công, trấn áp quyết liệt các loại tội phạm, nhất là tội phạm công nghệ cao, tội phạm mạng, tội phạm ma túy trên các tuyến, địa bàn trọng điểm. Tăng cường nghiên cứu và ứng dụng triển khai các thành tựu tiên tiến của khoa học công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi trạng thái các mặt công tác phòng, chống tội phạm. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và quần chúng nhân dân tham gia công tác bảo vệ an ninh trật tự. Tình hình chính trị - xã hội ổn định, bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội là một trong những điểm sáng và là thế mạnh của Việt Nam trong một thế giới đầy biến động hiện nay. Việt Nam được xếp hạng tăng 4 bậc, lên vị trí 41/163 quốc gia, vùng lãnh thổ trong bảng xếp hạng Chỉ số Hòa bình Toàn cầu năm 2023 về đánh giá mức độ yên bình quốc gia do Viện Kinh tế và Hòa bình (IEP, Australia) công bố.

4. Các lĩnh vực văn hóa, xã hội, môi trường được chú trọng, bảo đảm hài hoà với phát triển kinh tế và đạt được nhiều thành tựu quan trọng. Vai trò của văn hoá là nền tảng tinh thần, là nguồn lực nội sinh, là động lực đột phá cho phát triển đất nước được phát huy mạnh mẽ, nhất là sau Hội nghị văn hoá toàn quốc năm 2021 với Bài phát biểu quan trọng mang tầm định hướng chiến lược sâu sắc của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, trong đó Đồng chí đã nhấn mạnh lời dạy của Bác Hồ kính yêu "*Văn hóa soi đường cho quốc dân đi*", đồng thời chỉ rõ "*Văn hóa còn thì dân tộc còn*", "*Văn hóa là hồn cốt của dân tộc*". Thực hiện quan điểm xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, nhiều giá trị văn hoá truyền thống, di sản văn hoá của dân tộc được kế thừa, bảo tồn, tôn tạo, phát triển và được quốc tế công nhận, đánh giá cao; đến nay, Việt Nam có 68 di sản, danh hiệu được UNESCO ghi danh. Các thiết chế văn hóa không ngừng được đổi mới về nội dung, nâng cao về chất lượng, hiệu quả hoạt động. Xây dựng xã hội nhân văn, phát triển con người Việt Nam toàn diện, có nhân cách tốt, lối sống đẹp hướng tới các giá trị chân - thiện - mỹ được sự hưởng ứng tích

cực của toàn xã hội; tinh thần tương thân, tương ái, đoàn kết, trọng tình nghĩa, trọng công lý và đạo đức xã hội ngày càng được phát huy và lan tỏa tích cực.

Chất lượng khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân ngày càng được nâng lên; mạng lưới cơ sở y tế phát triển rộng khắp; chủ động ứng phó thành công với nhiều dịch bệnh nguy hiểm. Đặc biệt, trong phòng, chống đại dịch Covid-19, Việt Nam đã "*đi sau về trước*"¹⁵ với sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, toàn thể Nhân dân và sự hỗ trợ, giúp đỡ hiệu quả của bạn bè quốc tế thông qua "*Chiến lược ngoại giao vắc-xin*". Chất lượng nguồn nhân lực ngày càng được nâng cao; giáo dục, đào tạo tiếp tục được đổi mới toàn diện; hệ thống giáo dục quốc dân ngày càng hoàn thiện, tiệm cận với chuẩn mực quốc tế; chỉ số chất lượng đào tạo nghề thuộc nhóm nước dẫn đầu khu vực ASEAN; tỷ lệ lao động qua đào tạo tăng từ 49,14% năm 2014 lên 68% năm 2023. Nhiều thành tựu khoa học, công nghệ hiện đại được ứng dụng nhanh chóng, rộng rãi; hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo được thúc đẩy và phát triển; chỉ số đổi mới sáng tạo toàn cầu (GII) của Việt Nam xếp hạng 46/132 năm 2023, tăng 13 bậc so với năm 2016. Thực hiện nhất quán chủ trương không hi sinh tiến bộ, công bằng xã hội, môi trường để đổi lấy tăng trưởng kinh tế đơn thuần, Việt Nam cam kết phát thải ròng bằng 0 đến năm 2050 tại COP26 và sớm tham gia Tuyên bố chính trị thiết lập quan hệ đối tác chuyển đổi năng lượng công bằng (JETP), được cộng đồng quốc tế đánh giá cao.

An sinh xã hội được bảo đảm, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân không ngừng được nâng lên với tinh thần "*không để ai bị bỏ lại phía sau*". Các chính sách với người có công với cách mạng, bảo trợ xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững được đặc biệt quan tâm; tỷ lệ hộ nghèo năm 2023 giảm còn 2,93% so với hơn 58% năm 1993. Việt Nam được thế giới ghi nhận, đánh giá cao và coi là hình mẫu thành công về xoá đói, giảm nghèo của các nước đang phát triển trong suốt 30 năm qua. Xây dựng nông thôn mới được đẩy mạnh, góp phần đẩy mạnh công nghiệp hoá nông nghiệp và nâng cao chất lượng đời sống người dân ở nông thôn; đến cuối năm 2023 có hơn 78% số xã và 270 huyện đạt chuẩn nông thôn mới. Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 93%, tiệm cận tới mục tiêu bảo hiểm y tế toàn dân. Việt Nam đã hoàn thành trước hạn nhiều chỉ tiêu trong Mục tiêu Phát triển Thiên niên kỷ (MDG) và được Liên hợp quốc công nhận là một trong những nước đi đầu trong nỗ lực thực hiện các Mục tiêu Phát triển bền vững (SDG). Công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em, giáo dục thanh, thiếu niên, phát huy vai trò người cao tuổi, bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ... có những bước phát triển quan trọng; tuổi thọ trung bình của Việt Nam trong 30 năm qua tăng 9 tuổi, từ 65,5 tuổi năm 1993 lên 74,5 tuổi năm 2023; Chỉ số phát triển con người (HDI) của Việt Nam được cải thiện rõ rệt, cao hơn nhiều so với

¹⁵ Theo đánh giá của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị tổng kết công tác năm 2022, triển khai nhiệm vụ năm 2023 của Chính phủ với các địa phương.

các nước có cùng mức thu nhập; Chỉ số hạnh phúc của Việt Nam tăng 11 bậc, từ vị trí 65 lên vị trí 54/143 quốc gia và vùng lãnh thổ.

5. Quán triệt quan điểm xây dựng Đảng là "then chốt", trong đó công tác cán bộ là "then chốt của then chốt", công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng thời gian qua có nhiều chuyển biến rõ nét, hiệu quả dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, đứng đầu là đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng. Đồng chí đã khẳng định *"Xây dựng, chỉnh đốn Đảng luôn là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng, có ý nghĩa sống còn đối với Đảng ta, chế độ ta"*. Tập trung xây dựng Đảng toàn diện cả về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ với tinh thần *"Danh dự là điều thiêng liêng, cao quý nhất"*, để Đảng ta thực sự *"là đạo đức, là văn minh"*. Chúng ta đã thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng, đảng viên; xây dựng, đào tạo đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, nhất là cán bộ cấp chiến lược. Mọi quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân được củng cố, tăng cường; niềm tin của Nhân dân với Đảng ngày càng được nâng lên trên cơ sở thực hiện đồng bộ, hiệu quả cơ chế *"Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ"* và phương châm *"Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng"*. Hệ thống chính trị từ trung ương đến cơ sở tiếp tục được củng cố, phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động; không ngừng phát huy tính tiên phong, gương mẫu, trọng dân, gần dân, tin dân, hiểu dân, học dân của cán bộ, đảng viên; qua đó góp phần củng cố, tăng cường sự ổn định chính trị - xã hội, tạo thuận lợi cho phát triển nhanh và bền vững.

Dưới sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, đứng đầu là đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được tiến hành mạnh mẽ, kiên quyết, kiên trì, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, không có vùng cấm, không có ngoại lệ, đạt được nhiều kết quả quan trọng, góp phần xây dựng xã hội dân chủ, kỷ cương, liêm chính, giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội. Đã đưa ra xét xử nhiều vụ án kinh tế, tham nhũng nghiêm trọng, được Nhân dân đồng tình, ủng hộ. Đồng thời, tiếp tục tập trung xây dựng, hoàn thiện chủ trương, đường lối và thể chế, chính sách về phòng, chống tham nhũng gắn với cơ chế kiểm soát quyền lực, ngăn ngừa sự lạm quyền, vi phạm kỷ luật, kỷ cương, bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong các cơ quan hành chính nhà nước và toàn xã hội được đẩy mạnh. Tăng cường thông tin về cơ chế, chính sách, hoạt động quản lý, điều hành trên cổng thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi để người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức nắm bắt và giám sát. Thực tiễn thời gian qua cho thấy, công cuộc phòng, chống tham nhũng được đẩy mạnh góp phần khẳng định vai trò, củng cố uy tín của Đảng, Nhà nước và giữ vững niềm tin trong Nhân dân, được cộng đồng quốc tế đánh giá cao. Chỉ số Cảm nhận Tham nhũng của Việt Nam tăng 40 bậc, từ xếp thứ 123 vào năm 2012 lên thứ 83/180 quốc gia, vùng lãnh thổ vào năm 2023.

6. Đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã nhấn mạnh: *"Trong bất luận hoàn cảnh nào, phải kiên định lập trường tư tưởng, luôn giữ vững mục tiêu, quan điểm, đường lối của Đảng ta trong xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và hệ thống luật pháp của nước ta"*. Trong những năm qua, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân đạt nhiều kết quả quan trọng và tiếp tục được hoàn thiện về cơ sở lý luận trên cơ sở đúc kết kinh nghiệm thực tiễn. Đột phá chiến lược về hoàn thiện thể chế được đặc biệt chú trọng; hệ thống pháp luật được thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội và hội nhập quốc tế, trong đó có nhiều đạo luật mang tính nền tảng, như: Hiến pháp, Bộ luật Hình sự, Bộ luật Dân sự, Luật Đất đai, Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp... Tập trung xây dựng bộ máy Nhà nước trong sạch, vững mạnh, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, kiến tạo phát triển, vì Nhân dân phục vụ gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đã giảm từ 27 bộ, cơ quan ngang bộ (giai đoạn 1992 - 1997) xuống còn 22 bộ, cơ quan ngang bộ hiện nay. Phân cấp, phân quyền được đẩy mạnh gắn với phân bổ nguồn lực, nâng cao năng lực thực thi của cấp dưới và tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực. Cải cách chế độ công vụ, cải cách tài chính công có nhiều chuyển biến tích cực; tăng cường công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình gắn với siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động của Nhà nước và của cán bộ, công chức, viên chức. Cải cách hành chính, nhất là đơn giản hoá, cắt giảm thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh được đẩy mạnh, góp phần tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, tạo mọi thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

Thực hiện lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu *"Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết - Thành công, thành công, đại thành công"*, toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta luôn đặc biệt chú trọng xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, gắn kết chặt chẽ giữa đoàn kết trong nước với đoàn kết quốc tế, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại - coi đây là yếu tố nền tảng đặc biệt quan trọng trong quá trình xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể nhân dân thường xuyên đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, tập hợp quần chúng, phát huy tinh thần đoàn kết, thống nhất, chung sức, đồng lòng, góp phần tạo đồng thuận xã hội; đẩy mạnh các hoạt động giám sát, phản biện xã hội gắn với tăng cường công khai, minh bạch; chú trọng tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; làm tốt vai trò cầu nối giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân, góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa. Sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc ngày càng được củng cố, tăng cường; quyền con người, quyền công dân, quyền làm chủ của Nhân dân ngày càng được phát huy, đi vào thực chất, hiệu quả, nhất là trong tham gia, quyết định những vấn đề lớn, hệ trọng của đất nước và những cơ chế, chính sách liên quan trực tiếp đến đời sống xã hội, thể hiện bản chất tốt đẹp và tính ưu việt của chế độ ta.

Những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử của đất nước ta trong gần bốn thập kỷ vừa qua khẳng định sự đúng đắn của đường lối đổi mới, hội nhập và phát triển dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân tố hàng đầu quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam, gắn liền với những đóng góp to lớn của các thế hệ lãnh đạo tiên bối, trong đó có vai trò quan trọng, dấu ấn nổi bật của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng. Đồng chí đã để lại tấm gương sáng ngời về đạo đức cách mạng, cống hiến hết sức mình vì sự nghiệp cách mạng của Đảng cho các thế hệ hôm nay và mai sau. Hàng trăm nghìn người dân Việt Nam, hàng trăm đoàn khách quốc tế đã trực tiếp đến viếng, tiễn đưa; hàng nghìn đoàn các nước, hàng chục nghìn người nước ngoài đã đến viếng tại các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài; hàng trăm quốc gia, tổ chức quốc tế đã gửi lời chia buồn; hàng triệu, triệu người dân Việt Nam từ mọi độ tuổi, giới tính, dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng, nhất là thế hệ trẻ bày tỏ lòng tiếc thương vô hạn trước sự ra đi của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng. Những hình ảnh đó đã thể hiện tình cảm trân trọng, sự gắn bó sâu sắc của đồng bào, chiến sĩ cả nước, người Việt Nam ở nước ngoài cũng như bạn bè quốc tế về tầm vóc của một Nhà lãnh đạo đặc biệt xuất sắc của Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta¹⁶; đồng thời cũng thể hiện niềm tin son sắt của Nhân dân đối với Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh, đất nước Việt Nam văn hiến, văn minh và anh hùng.

Kiên định, vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và tiếp tục thực hiện nhất quán đường lối đổi mới, hội nhập và phát triển; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; tập trung xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; xây dựng Nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; thực hành và phát huy rộng rãi dân chủ xã hội chủ nghĩa; phát huy cao độ sức mạnh tổng hợp, sức sáng tạo, ý chí và khát vọng của toàn dân tộc, của cả hệ thống chính trị kết hợp với sức mạnh thời đại; chúng ta tin tưởng chắc chắn rằng, đất nước ta nhất định sẽ phát triển ngày càng đàng hoàng hơn, to đẹp hơn, Nhân dân ta nhất định sẽ có cuộc sống ấm no, hạnh phúc hơn, như Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu hằng mong đợi và các thế hệ đi trước, trong đó có đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã tận tâm, tận lực phấn đấu và trọn đời cống hiến.

Đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng mãi mãi thuộc về Tổ quốc ta, Nhân dân ta và sự nghiệp đổi mới của đất nước ta. Tiếp nối những nỗ lực, đóng góp, cống hiến và noi theo tấm gương sáng của Đồng chí, các thế hệ hôm nay và mai sau hãy phát huy hơn nữa tinh thần đoàn kết "*Tiền hô hậu ứng*", "*Nhất hô bá ứng*", "*Trên dưới đồng lòng*", "*Độc ngang thông suốt*" và những thành tựu đã đạt được, nỗ lực phấn đấu vượt qua mọi khó khăn, thử thách, giữ vững và phát huy hơn nữa cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín của đất nước, thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đưa đất nước ta vững bước trên con đường phát triển nhanh và bền vững.

¹⁶ Qua đó một lần nữa chứng minh lời khẳng định của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng: "Với tất cả sự khiêm tốn, chúng ta vẫn có thể nói rằng: Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay".

V. THỰC HIỆN Ý NGUYỆN CỦA TỔNG BÍ THƯ NGUYỄN PHÚ TRỌNG, QUỐC HỘI TIẾP TỤC NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU PHÁT TRIỂN CỦA ĐẤT NƯỚC VÀ SỰ KỶ VỌNG CỦA NHÂN DÂN¹⁷

Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Nguyễn Phú Trọng, nhà lãnh đạo đặc biệt xuất sắc của Đảng, Nhà nước ta, nhà lý luận, nhà tư tưởng, nhà văn hoá uyên bác, một nhân cách mẫu mực, người con rất mực hiếu đễ và nhân văn của Nhân dân ta đã không còn nữa. Đây là sự mất mát to lớn của Đảng ta, đất nước ta, dân tộc ta và Nhân dân ta. Vô cùng thương tiếc đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng - Người lãnh đạo kiên trung, trọn đời vì nước vì dân!

Gần 60 năm hoạt động, công tác, đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã dành trọn vẹn cho Đảng, cho đất nước, cho Nhân dân và thật sự xứng đáng với sự tin cậy của Đảng, sự kỳ vọng của đất nước và sự yêu mến của Nhân dân. Là lãnh đạo có tầm chiến lược, đầy bản lĩnh và sáng tạo trong những giai đoạn lịch sử quan trọng, trên cơ sở kế thừa và phát triển những thành quả của cách mạng Việt Nam. Trên cương vị Tổng Bí thư, đồng chí đã cùng Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chấp hành Trung ương Đảng lãnh đạo, chỉ đạo toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta tiếp tục đẩy mạnh công cuộc đổi mới đất nước một cách toàn diện, đồng bộ, phát huy tối đa sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế.

Thời gian qua, đồng chí vừa là người “cầm lái”, vừa là người “đốt lò”, “đứng mũi chịu sào”, để lại dấu ấn sâu đậm trong lòng dân, trong hoạt động của cả hệ thống chính trị, đã cùng toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta “vừa xây, vừa chống” đưa đất nước ta vươn lên, đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay, tạo tiền đề quan trọng để tiếp tục đổi mới và phát triển mạnh mẽ, thực hiện thành công mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Là Chủ tịch Quốc hội Việt Nam khóa XI và XII, đại biểu Quốc hội các khóa XI, XII, XIII, XIV, XV, Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, với trọng trách mà Đảng và Nhân dân đã giao phó, đồng chí Nguyễn Phú Trọng luôn dành sự quan tâm đặc biệt, sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, khách quan, khoa học, đồng thời rất cụ thể, sâu sắc đối với tổ chức và hoạt động của Quốc hội Việt Nam, nhằm xây dựng một Quốc hội thực sự vững mạnh, hoạt động ngày càng hiệu lực, hiệu quả, xứng đáng với vai trò, vị trí là cơ quan đại biểu cao nhất của Nhân dân, cơ quan quyền lực cao nhất của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, góp phần xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam và đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công cuộc đổi mới đất nước.

¹⁷ Bài viết của đồng chí Trần Thanh Mẫn, Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trên báo Nhân dân điện tử, ngày 23/7/2024.

Quốc hội Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng ta mà đứng đầu là đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, trong những nhiệm kỳ gần đây đã có những bước đi đúng hướng, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động, phát huy mạnh mẽ tính dân chủ, pháp quyền, thực hiện đầy đủ quyền làm chủ của Nhân dân, luôn bám sát mọi diễn biến của thực tiễn, cùng hệ thống chính trị đưa đất nước vượt qua mọi khó khăn, thách thức, tiếp tục phát triển nhanh, bền vững.

Hoạt động lập pháp của Quốc hội tiếp tục được đẩy mạnh, có nhiều tiến bộ cả về số lượng, chất lượng và quy trình, thủ tục, đã hoạch định chương trình lập pháp dài hạn, chú trọng tính đồng bộ, thống nhất, khả thi, minh bạch của hệ thống pháp luật và hài hòa với pháp luật quốc tế, cơ bản đáp ứng được yêu cầu đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Hoạt động giám sát của Quốc hội được tăng cường, có nhiều đổi mới về cách thức tiến hành, nhất là chất vấn và giám sát chuyên đề. Việc quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước ngày càng toàn diện, phù hợp, đáp ứng đúng yêu cầu của thực tiễn vì lợi ích của quốc gia, phù hợp với ý chí và nguyện vọng của Nhân dân. Ví thế, vai trò và uy tín của đất nước ta nói chung và Quốc hội nói riêng ngày càng được nâng cao trên trường quốc tế.

Nhìn chung, hoạt động của Quốc hội ngày càng dân chủ, công khai, minh bạch, tăng tính pháp quyền, đồng hành, gắn bó mật thiết với cử tri và Nhân dân, luôn nỗ lực hành động quyết liệt và hiệu quả vì lợi ích trên hết và trước hết của Nhân dân, của đất nước, thực hiện hiệu quả chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Hiến pháp và pháp luật, đóng góp to lớn và quan trọng vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Trên phương diện lý luận, đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã dành nhiều tâm huyết để nghiên cứu, đánh giá, tổng kết thực tiễn từ quá trình đổi mới tổ chức, hoạt động của Quốc hội nói riêng và xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam nói chung ở nước ta, từng bước đúc rút những vấn đề cốt lõi, quan trọng, có tính quy luật khách quan, từ đó góp phần củng cố và phát triển tư duy lý luận của Đảng về Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, về đổi mới tổ chức, hoạt động của Quốc hội, đồng thời có giá trị định hướng quan trọng để tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Quốc hội và xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam thật sự của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân.

Đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã có những chỉ đạo quyết liệt, sát sao nhằm không ngừng đổi mới tổ chức và hoạt động của Quốc hội, như: tiếp tục tăng cường năng lực và nâng cao hơn nữa chất lượng hoạt động lập pháp của Quốc hội, xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật phát triển, đồng bộ, thống nhất, khả thi, công khai và minh bạch; nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu lực, hiệu quả giám sát của Quốc hội, nhất là tăng cường giám sát chuyên đề, chất vấn, giải trình và giám sát thực hiện các kết luận, kiến nghị sau giám sát; nâng cao chất lượng quyết định các vấn đề quan trọng, bảo đảm lợi ích quốc gia - dân tộc, phù hợp với ý chí, nguyện vọng

của Nhân dân; tiếp tục đẩy mạnh hoạt động đối ngoại của Quốc hội, chủ động và tích cực hội nhập, hợp tác quốc tế để nâng cao vai trò, vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế, giữ vững môi trường chính trị hòa bình, tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai thực hiện thắng lợi sự nghiệp đổi mới; tổ chức hoạt động bầu cử phải dân chủ, bình đẳng, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm để lựa chọn, bầu ra những đại biểu có đức, có tài, xứng đáng đại diện cho Nhân dân.

Đồng chí yêu cầu phải tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với Quốc hội, bởi đây là nhân tố quyết định để Quốc hội hoàn thành xuất sắc mọi trọng trách mà Nhân dân ủy thác. Cần tăng cường phát huy hơn nữa tính dân chủ, pháp quyền trong mọi hoạt động của Quốc hội để “tạo thêm sức mạnh và sự năng động, sáng tạo từ hệ thống chính trị của nước ta”. Hơn hết, Quốc hội phải “gắn gũi, gắn bó mật thiết với Nhân dân, nắm bắt đầy đủ, hiểu sâu sắc tâm tư, nguyện vọng và yêu cầu chính đáng của Nhân dân, trân trọng lắng nghe, phản ánh đầy đủ ý chí, nguyện vọng của Nhân dân”, đây là nhân tố quan trọng bảo đảm cho Quốc hội có những quyết sách đúng đắn và thực sự là cơ quan đại biểu cao nhất của Nhân dân. Đổi mới tổ chức và hoạt động của Quốc hội cần được tiến hành “chặt chẽ, đồng bộ”, “bài bản”, “có định hướng mục tiêu rõ ràng, bước đi chắc chắn và mang lại hiệu quả thiết thực”...

Đồng chí Tổng Bí thư luôn nhắc nhở: mỗi đại biểu Quốc hội cũng cần ý thức đầy đủ về quyền hạn và trách nhiệm của người đại biểu nhân dân; học dân, học thực tiễn; chính sách, pháp luật ban hành đừng xa rời cuộc sống: “Chúng ta đập nhịp đập của cuộc sống, của trái tim nhân dân thì nhất định hoạt động của Quốc hội sẽ sinh động và hiệu quả”. Cùng với việc chú trọng đổi mới tổ chức, bộ máy, công tác cán bộ, hoạt động của Quốc hội, trước hết từ mỗi đại biểu Quốc hội, mỗi cơ quan của Quốc hội phải luôn nỗ lực hành động quyết liệt và hiệu quả vì lợi ích trên hết và trước hết của Nhân dân, của đất nước; chủ động phòng ngừa từ sớm, từ xa và hiệu quả những biểu hiện tiêu cực, suy thoái trong mọi hoạt động của Quốc hội.

Tại Phiên khai mạc Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XV, đồng chí đã có những chỉ đạo quyết liệt đối với việc đổi mới tổ chức và hoạt động của Quốc hội. Đất nước ta đang đứng trước nhiều khó khăn, thách thức do những tác động không thuận lợi từ bên ngoài và những hạn chế, yếu kém từ trong nước, tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động của Quốc hội là yêu cầu cấp thiết, nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả, hiệu lực hoạt động của Quốc hội, nhằm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới.

Quán triệt sâu sắc những quan điểm lãnh đạo, chỉ đạo và sự kỳ vọng của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, trong thời gian tới, Quốc hội cần phát huy hơn nữa những thành tựu và kinh nghiệm của gần 80 năm qua, tiếp tục nhận thức thật đầy đủ và sâu sắc vị trí, vai trò và trách nhiệm của mình trong hệ thống chính trị nước ta do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo; đổi mới, nâng cao hơn nữa chất lượng và hiệu quả hoạt động đáp ứng tốt nhất yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của đất nước trong giai

đoạn mới, xây dựng một Quốc hội dân chủ, pháp quyền, chủ động, trí tuệ, đoàn kết, đổi mới, trách nhiệm, là cơ quan đại biểu cao nhất của Nhân dân, cơ quan quyền lực Nhà nước cao nhất của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; không ngừng tìm tòi, đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động, thực hiện thật tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Hiến pháp và pháp luật; kịp thời thể chế hoá đường lối, chủ trương của Đảng, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn và nguyện vọng của Nhân dân.

Trong đó, *về tổ chức*, Quốc hội không ngừng đổi mới tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; chú trọng nâng cao chất lượng đại biểu, đặc biệt là đại biểu Quốc hội chuyên trách; xử lý tốt nguyên tắc bảo đảm cơ cấu và nâng cao chất lượng đại biểu Quốc hội, trong đó yêu cầu nâng cao chất lượng đại biểu Quốc hội là trọng tâm; nghiên cứu việc giảm số lượng đại biểu công tác tại các cơ quan trong bộ máy hành chính nhà nước, tăng tỷ lệ đại biểu là nhà khoa học, đại biểu có trình độ, năng lực và điều kiện hoạt động Quốc hội.

Về hoạt động, Quốc hội không ngừng đổi mới toàn diện trên cả 3 chức năng: lập hiến, lập pháp; giám sát tối cao; quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước.

Trong hoạt động lập pháp, Quốc hội tích cực, chủ động hoàn thiện hệ thống pháp luật và cơ chế tổ chức thực hiện pháp luật nghiêm minh, hiệu quả, bảo đảm yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững theo yêu cầu của Nghị quyết 27-NQ/TW. Trong đó, Quốc hội cần tiếp tục xây dựng hệ thống pháp luật phát triển, dân chủ, công bằng, nhân đạo, đầy đủ, kịp thời, đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, ổn định, khả thi, dễ tiếp cận, đủ khả năng điều chỉnh các quan hệ xã hội, lấy quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp làm trung tâm, thúc đẩy đổi mới sáng tạo; tập trung hoàn thiện hệ thống pháp luật trên tất cả các lĩnh vực, tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc, khơi dậy, phát huy mọi tiềm năng và nguồn lực, tạo động lực mới cho phát triển nhanh và bền vững của đất nước. Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện quy trình xây dựng pháp luật, bảo đảm chuyên nghiệp, hiện đại, khoa học, kịp thời, khả thi, hiệu quả. Quy định rõ hơn quy trình xây dựng chính sách, phân định rõ quy trình lập pháp và quy trình xây dựng văn bản dưới luật. Phát huy tính năng động, sáng tạo, tích cực, vai trò, trách nhiệm của các chủ thể, đặc biệt là Chính phủ trong quy trình lập pháp; phát huy vai trò của các chuyên gia, nhà khoa học tham gia vào quy trình lập pháp; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân, chuyên gia, nhà khoa học tham gia xây dựng pháp luật.

Trong hoạt động giám sát, tiếp tục nghiên cứu xác định rõ hơn phạm vi, đối tượng, phương pháp, hình thức giám sát tối cao của Quốc hội; hoạt động giám sát được tiến hành thường xuyên, liên tục, bám sát tình hình thực tiễn, nâng cao chất lượng hoạt động chất vấn, giải trình, giám sát văn bản quy phạm pháp luật, chú trọng hoạt động sau giám sát, bảo đảm hiệu lực pháp lý và thực hiện nghiêm các kết luận, nghị quyết về giám sát của Quốc hội. Thiết lập đồng bộ, gắn kết chặt chẽ cơ chế giám

sát của Quốc hội với cơ chế giám sát của Hội đồng nhân dân các cấp; giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và giám sát của Nhân dân. Chú trọng việc theo dõi, xem xét, đôn đốc việc thực hiện các kiến nghị sau giám sát.

Trong hoạt động chất vấn, cần tiếp tục tăng cường tính tranh luận, đi sâu làm rõ nội dung chất vấn, cá thể hóa trách nhiệm, tiếp thu ý kiến của cử tri, các thông tin cần thiết để phục vụ hoạt động chất vấn,... Sau hoạt động chất vấn, xây dựng các nghị quyết về chất vấn, xác định rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân liên quan trong thực hiện nghị quyết về chất vấn.

Tiếp tục hoàn thiện việc *lấy phiếu tín nhiệm* đối với các chức danh do Quốc hội bầu hoặc phê chuẩn, đảm bảo sự ổn định, hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước, sự lãnh đạo của Đảng trong công tác cán bộ.

Trong hoạt động quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, đi đôi với việc tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng trong việc Quốc hội quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước; tiếp tục đổi mới quy trình quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước nhất là các vấn đề về kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước, tổ chức bộ máy nhà nước, các dự án, công trình trọng điểm quốc gia, bảo đảm lợi ích chung của quốc gia, phù hợp ý chí và nguyện vọng của Nhân dân.

Trong hoạt động đối ngoại, Quốc hội chủ động, tích cực hội nhập, hợp tác quốc tế, góp phần thực hiện đường lối đối ngoại rộng mở, đa phương hoá, đa dạng hoá của Đảng và Nhà nước.

Mỗi một đại biểu Quốc hội cần tiếp tục nêu cao tinh thần trách nhiệm, hết lòng vì nước, vì dân, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân; tu dưỡng, rèn luyện, giữ gìn phẩm chất, đạo đức, nâng cao trình độ về mọi mặt, gần gũi và lắng nghe ý kiến của Nhân dân, thực hiện và hoàn thành tốt nhất nhiệm vụ mà cử tri và Nhân dân tin cậy và giao phó, xứng đáng là "người đại diện cho ý chí, nguyện vọng của Nhân dân".

Đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng từ trần để lại niềm tiếc thương vô hạn đối với toàn Đảng, toàn quân, các tầng lớp nhân dân, đồng bào ta ở nước ngoài và bạn bè quốc tế. Trong niềm tiếc thương vô hạn ấy, chúng ta tin tưởng mạnh mẽ rằng dưới sự lãnh đạo của Đảng, tư tưởng, tâm nguyện của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng về đổi mới hoạt động và tổ chức của Quốc hội, để Quốc hội ngày càng gắn bó mật thiết với cử tri, với Nhân dân, hoạt động thực sự vì lợi ích của Nhân dân sẽ tiếp tục được thấm nhuần và hiện thực hóa trong thực tiễn hoạt động của Quốc hội vì một Việt Nam hùng cường, thịnh vượng, Nhân dân ngày càng ấm no, hạnh phúc.

VI. DẤU ẤN CỦA TỔNG BÍ THƯ NGUYỄN PHÚ TRỌNG TRONG CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG¹⁸

¹⁸ Bài viết của đồng chí Nguyễn Trọng Nghĩa, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương đăng trên báo Nhân dân điện tử, ngày 22/7/2024.

57 năm đứng trong hàng ngũ của Đảng, Đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã có nhiều cống hiến to lớn cho sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Đảng và dân tộc. Đặc biệt, trong công cuộc đổi mới đất nước, Đồng chí để lại nhiều dấu ấn sâu đậm trong công tác tư tưởng của Đảng, góp phần hoạch định chủ trương, đường lối ở tầm chiến lược; xây dựng, hoàn thiện lý luận về đường lối đổi mới của Đảng; đưa đất nước ta đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử.

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng dành sự quan tâm lớn đối với công tác tư tưởng của Đảng. Trải qua các cương vị quan trọng: Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng từ khoá VII đến khoá XIII; Ủy viên Bộ Chính trị từ khoá VIII đến khoá XIII; Tổng Biên tập Tạp chí Cộng sản; Bí thư Thành ủy Hà Nội; Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương; Chủ tịch Quốc hội; Chủ tịch nước; Tổng Bí thư từ khoá XI đến khoá XIII, Đồng chí đã chứng tỏ là một nhà chính trị, nhà tư tưởng đặc biệt xuất sắc. Trong mọi hoàn cảnh, Đồng chí luôn thể hiện bản lĩnh, trí tuệ của người cộng sản có tầm nhìn chiến lược; tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc và Nhân dân; kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu, lý tưởng cách mạng của Đảng và dân tộc, các nguyên tắc của Đảng; giữ gìn, nêu cao và lan tỏa phẩm chất đạo đức cách mạng trong sáng, tiên phong, gương mẫu, khiêm tốn, bình dị, gần gũi Nhân dân.

Trên cương vị là một nhà lý luận, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã có nhiều đóng góp, cống hiến đặc biệt, với nhiều công trình, tác phẩm, sách, bài viết mang tầm lý luận, có giá trị cao. Trong các công trình của mình, Đồng chí đã tổng kết sâu sắc thực tiễn, nâng lên thành lý luận đường lối đổi mới. Đồng thời, tuyên truyền Cương lĩnh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, góp phần tạo sự thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận xã hội.

Trong bối cảnh mới của thời đại, khi mục tiêu, chủ thuyết, thực tiễn đặt ra nhiều thách thức đối với con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của đất nước, nhất là thách thức đấu tranh tư tưởng trong bối cảnh thăng trầm của chủ nghĩa xã hội hiện thực sau bài học xương máu về sự sụp đổ của Liên Xô và các nước Đông Âu trong công tác tổ chức xây dựng Đảng..., Đồng chí luôn trăn trở, đau đầu làm thế nào để Đảng ta hiện thực hóa thành công học thuyết Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về mô hình chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Theo Đồng chí, trước hết, cần nhận thức đầy đủ, sâu sắc hơn nữa yêu cầu của công tác lý luận trong thời kỳ mới, lý luận phải vươn lên dẫn đường và đồng hành với thực tiễn, phải có tầm nhìn vượt trước và tạo đột phá về lý luận phát triển, cung cấp kịp thời cơ sở khoa học cho việc hoạch định đường lối đổi mới của Đảng.

Bằng bản lĩnh chính trị vững vàng, tư duy lý luận sắc bén và tinh thần cách mạng tiến công, Đồng chí đã có nhiều công trình hết sức sâu sắc, có giá trị lý luận, thực tiễn và hành động cao về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Tiêu biểu như các tác phẩm: “Vì sao Đảng Cộng sản Liên Xô tan rã”; “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở

Việt Nam”; “Biến thách thức thành cơ hội, quyết tâm tạo đột phá đưa đất nước phát triển nhanh, bền vững”; “Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng”; “Xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”; “Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh”; “Xây dựng và phát triển nền đối ngoại, ngoại giao Việt Nam toàn diện, hiện đại, mang đậm bản sắc cây tre Việt Nam”; “Quốc hội trong tiến trình đổi mới đáp ứng yêu cầu xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam”... Các tác phẩm của Đồng chí đã tác động lớn đến nhận thức chính trị tư tưởng trong Đảng và xã hội, giúp cán bộ, đảng viên và Nhân dân nhận thức đúng đắn lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam trên cả phương diện khách quan và chủ quan, nhất là về xây dựng Đảng và triển khai tổ chức các nhiệm vụ công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ. Trên cơ sở đó, củng cố niềm tin của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân vào đường lối, sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng Cộng sản Việt Nam; khẳng định sự lựa chọn đúng đắn của Đảng, của dân tộc và Nhân dân ta vào con đường đã chọn, với mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền chủ nghĩa xã hội.

Dù ở vị trí, cương vị công tác nào, Đồng chí luôn dành thời gian tổng kết thực tiễn, nâng tầm thành lý luận trên các lĩnh vực, rồi vận dụng lý luận vào thực tiễn công tác lãnh đạo của Đảng, đúc rút thành các bài học kinh nghiệm, các mối quan hệ lớn mang tính quy luật về xây dựng chủ nghĩa xã hội, phù hợp với thực tiễn đất nước, đóng góp vào sự phát triển tư duy lý luận của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Với tư duy chiến lược của nhà lãnh đạo Đảng xuất sắc, Đồng chí luôn thể hiện bản lĩnh, quan điểm, lập trường kiên định, nhất quán, tinh thần chiến đấu cách mạng không ngừng nghỉ của người chiến sĩ cộng sản. Đồng chí có nhiều đóng góp lớn đối với công tác tư tưởng của Đảng, nhất là trong việc bảo vệ và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh phù hợp thực tiễn cách mạng Việt Nam trong từng giai đoạn, trên cơ sở đó, hình thành quan điểm, đường lối của Đảng về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, ngày càng sáng tỏ hơn về mô hình, mục tiêu, bước đi của thời kỳ quá độ. “Lý luận về đường lối đổi mới, về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam ngày càng hoàn thiện và từng bước được hiện thực hóa”¹⁹. Điều này góp phần làm cho hệ tư tưởng của Đảng ngày càng chiếm vị trí chủ đạo trong đời sống xã hội, nâng cao nhận thức, củng cố đoàn kết, thống nhất trong Đảng và đồng thuận trong xã hội; giữ vững ổn định chính trị và phát triển kinh tế - xã hội đất nước.

Tư duy lý luận sắc sảo của Đồng chí đã trở thành ngọn cờ lý luận, tiên phong, quy tụ, dẫn dắt, định hướng rõ nét công tác chính trị, tư tưởng, lý luận của Đảng: (i) Hoạch định đường lối, tầm nhìn chiến lược của Đảng, của dân tộc và cách mạng Việt

¹⁹ Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, t.I, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H, 2021, t.I, tr.103.

Nam; (ii) Coi trọng tổng kết thực tiễn, hoàn thiện lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; (iii) Chú trọng nguyên tắc sống còn, không cho phép “ngả nghiêng, dao động”: Kiên định, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng; kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng; bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc.

Trên lĩnh vực công tác tuyên truyền, cổ động, báo chí, truyền thông, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng là một người làm báo thực thụ, rất sắc bén, trở thành cây đại thụ trong nền báo chí cách mạng Việt Nam²⁰. Điểm đặc biệt nổi bật trong các bài viết của Đồng chí là mang tầm chiến lược, nhìn xa trông rộng, nhưng vô cùng gần gũi, dễ hiểu, dễ nhớ, mang tính chiến đấu cao và có sức lan tỏa, tác động, cảm hóa sâu sắc. Nhiều câu thơ, ca dao, tục ngữ, lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã được Tổng Bí thư vận dụng trong lối viết báo, vừa thể hiện tính sắc sảo, tầm vóc trí tuệ chứa đựng tư tưởng chỉ đạo lớn lao của người đứng đầu Đảng Cộng sản Việt Nam, vừa thể hiện bút pháp phong phú, đa dạng của người chiến sĩ trên mặt trận tư tưởng văn hóa. Bởi vậy, nội dung thông điệp dù rất trừu tượng, từ học thuyết Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đến lý luận xây dựng Đảng, đường lối phát triển kinh tế - xã hội, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, đường lối văn hóa, đường lối đối ngoại, quốc phòng - an ninh... đều được truyền tải hết sức dung dị, dễ hiểu, sinh động, hấp dẫn, tạo sức lan tỏa mạnh mẽ trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân, trở thành “cầm nang” sinh hoạt chính trị sâu rộng trong các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, địa phương, cơ quan, đơn vị.

Những bài viết, bài nói của Đồng chí góp phần quan trọng trong việc tuyên truyền, giáo dục chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nâng cao trình độ, bản lĩnh chính trị cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân; làm cho hệ tư tưởng của Đảng dần chiếm vị trí chủ đạo trong đời sống tinh thần xã hội; góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; chủ động hơn trong nhận diện, đấu tranh, xử lý kịp thời, nghiêm minh một số tổ chức, cá nhân vi phạm, cảnh tỉnh, cảnh báo, răn đe và ngăn chặn tham nhũng, tiêu cực, làm trong sạch đội ngũ cán bộ, đảng viên. Những bài viết, bài nói của Đồng chí góp phần định hướng dư luận tích cực, chủ động, kịp thời, dự báo đúng và trúng, nắm chắc diễn biến tình hình tư tưởng, xử lý thông tin từ khi mới manh nha, không để tích tụ thành vấn đề lớn. Những bài viết, bài nói của Đồng chí góp phần vào việc tổ chức thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, nhanh chóng đưa các quyết sách của Đảng vào cuộc sống, hiện thực hóa các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội theo tầm nhìn ngắn hạn, trung hạn và dài hạn. Trên tinh thần ý chí, quyết tâm, nỗ lực đó,

²⁰ Số lượng công trình sách lý luận của Đồng chí Tổng Bí thư hơn 40 cuốn, số lượng các bài viết, bài phát biểu chỉ đạo, định hướng lên đến hàng nghìn văn bản.

toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta đã vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, giành được những thành tựu quan trọng, có ý nghĩa lịch sử với những dấu ấn nổi bật, làm cho tiềm lực, vị thế và uy tín của đất nước ngày càng cao, bền vững.

Trên lĩnh vực xây dựng và chỉnh đốn Đảng, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đặc biệt quan tâm, coi trọng, quyết tâm rất cao, kiên quyết, kiên trì mục tiêu xây dựng Đảng và hệ thống chính trị thực sự trong sạch, vững mạnh toàn diện, thể hiện rõ nét qua các điểm nổi bật sau:

(1) Nhiều chủ trương, quyết sách, nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định... quan trọng đã được Tổng Bí thư cùng Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư ban hành, bám sát yêu cầu nhiệm vụ cách mạng đặt ra, lần sau sâu sắc hơn lần trước, tạo bước phát triển mới về lý luận, nhận thức và hành động của Đảng trong xây dựng, rèn luyện bản lĩnh chính trị, tư tưởng, phẩm chất đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, tạo ra được sự chuyển biến rất tích cực trong việc kết hợp hài hoà, nhuần nhuyễn hơn giữa "xây" và "chống", toàn diện hơn trên các mặt công tác xây dựng Đảng²¹.

(2) Tinh thần tiến công, kiên quyết, quyết liệt trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi và xử lý nghiêm minh cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tham nhũng, tiêu cực, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá", "bất kể người đó là ai", "không có vùng cấm", "không có ngoại lệ", "có vào, có ra; có lên, có xuống", thể hiện tính nghiêm minh, kỷ luật, kỷ cương của Đảng, thượng tôn pháp luật của Nhà nước, tính nhân văn, tính giáo dục, cảnh tỉnh, cảnh báo, răn đe trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, góp phần kiềm chế, từng bước ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá"; tình trạng tham nhũng, "lợi ích nhóm", "tư duy nhiệm kỳ"; "chủ nghĩa cá nhân", "tha hóa quyền lực" trong một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên. Đổi mới phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền, sức chiến đấu của Đảng, tăng cường đoàn kết, thống nhất trong Đảng, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ, giữ vững ổn định chính trị xã hội, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội đất nước.

(3) Đề cao đạo đức cách mạng, đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với các quy định về nêu gương và những điều đảng viên không được làm; tập trung làm tốt nội dung: học tập, làm theo Bác và nêu gương của cán bộ, đảng viên bằng những việc làm, hành động cụ thể với phương châm "trên trước, dưới sau", "trong trước, ngoài sau", "học tập đi đôi với làm theo" theo tinh thần của Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 về tiếp tục thực hiện Chỉ

²¹ Quy định số 101-QĐ/TW, ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp; Quy định số 08-QĐi/TW, ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương ban hành về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương; Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 19/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII) về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đầy đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; Nghị quyết số 12-NQ/TW, ngày 16/01/2012 Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay; Nghị quyết số 04-NQ/TW, ngày 30/10/2016 Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ; Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá"; Quy định số 37-QĐ/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm...

thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Quy định số 144-QĐ/TW, ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới. Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có bản lĩnh, phẩm chất chính trị vững vàng, có trách nhiệm và động cơ đúng đắn, tiên phong, gương mẫu, hoàn thành tốt nhiệm vụ, chức trách được giao, góp phần cùng toàn Đảng, hệ thống chính trị và toàn xã hội kiến tạo những đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

(4) Đề cao hệ giá trị cốt lõi văn hóa quốc gia - dân tộc, “sức mạnh mềm” của văn hóa trong các phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, tăng cường và mở rộng quan hệ đối ngoại theo phương châm: “Văn hoá là hồn cốt của dân tộc. Văn hoá còn thì dân tộc còn”. Hội nghị Văn hóa toàn quốc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng (tháng 11/2021) đã tạo ra nguồn sinh lực mới, khí thế mới cho sự nghiệp xây dựng, chấn hưng nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Qua đó, các cấp, các ngành và toàn hệ thống chính trị ngày càng nhận thức đúng đắn hơn và hành động tích cực, có hiệu quả hơn đối với vấn đề phát triển văn hoá, xã hội theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng: Phát triển toàn diện, đồng bộ kinh tế và xã hội; kết hợp chặt chẽ, hài hoà giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hoá, xã hội; thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội ngay trong từng chính sách, từng bước đi.

Trên lĩnh vực thực hành tư tưởng, đạo đức, lối sống, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng là tấm gương tiêu biểu, sáng ngời về tự học, tự rèn luyện, tự soi, tự sửa và nêu gương trên các lĩnh vực công tác Đảng, nhất là trong học tập, làm theo và nêu gương thực hành đạo đức cách mạng, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, đấu tranh tự phê bình và phê bình, đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Đồng chí có phương pháp làm việc dân chủ, lắng nghe, khoa học, khách quan, thận trọng, sâu sát và rất quyết đoán. Tư duy, phong cách, phương pháp lãnh đạo của Đồng chí trên các phương diện, các lĩnh vực, cả về đối nội và đối ngoại mang đậm dấu ấn văn hóa dân tộc, kế thừa, phát huy sâu sắc phương pháp luận duy vật biện chứng của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, đó là việc quán triệt các quan điểm khách quan, toàn diện, ổn định và phát triển, thực tiễn và lịch sử - cụ thể; kiên quyết, kiên trì về nguyên tắc, song luôn linh hoạt, mềm dẻo để đạt được thành công vì lợi ích cao nhất của quốc gia, dân tộc. Khi mong muốn tạo lập sự đoàn kết, thống nhất tư tưởng, ý chí, hành động trong Đảng, đồng thuận trong xã hội, Đồng chí nhiều lần nhắc nhở: “tiên hô hậu ủng, nhất hô bá ứng, trên dưới đồng lòng, dọc ngang thông suốt”. Trong công tác đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước, đối ngoại nhân dân, Đồng chí nhấn mạnh đặc trưng trường phái “cây tre Việt Nam” gốc vững, thân

chắc, càn uyển chuyển: mềm mại, linh hoạt, khôn khéo, nhân văn, nhân ái nhưng cũng rất kiên cường, kiên quyết, ứng vạn biến trước mọi khó khăn, thử thách.

Cán bộ, đảng viên, Nhân dân trong nước, kiều bào ta ở nước ngoài và bạn bè quốc tế đều bày tỏ sự yêu mến, kính trọng tài năng, đạo đức cách mạng, lối sống thanh bạch, chân tình của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng. Với đồng chí, đồng nghiệp, bạn bè, Tổng Bí thư luôn dành những tình cảm ấm áp, thủy chung, bao dung, nhân hậu, giúp đỡ, chia sẻ. Đối với đồng bào cả nước, các tầng lớp Nhân dân từ các giới đến các lĩnh vực nghề nghiệp, tôn giáo, dân tộc, từ cụ già đến em nhỏ, Đồng chí luôn gần gũi, quan tâm chăm lo quyền lợi, lợi ích chính đáng, đồng cảm sâu sắc đến mọi nguyện vọng, mong muốn của người dân; trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân, tin tưởng, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; kiên trì thực hiện phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”, coi trọng tư tưởng cốt lõi “Dân là gốc”. Đối với bạn bè quốc tế, Đồng chí luôn dành tình cảm chân thành, tinh thần quốc tế trong sáng, tin cậy, sẵn sàng hợp tác, giúp đỡ trên tinh thần bảo đảm các nguyên tắc đối ngoại và đường lối ngoại giao của Đảng và Nhà nước Việt Nam. Trong cuộc sống đời thường, Đồng chí và gia đình luôn khiêm tốn, mẫu mực, giản dị, hòa đồng...

Cuộc đời và sự nghiệp của Đồng chí là một tấm gương mẫu mực của người chiến sĩ cộng sản kiên trung, bất khuất, “cần kiệm liêm chính, chí công vô tư”, nhất quán giữa nói và làm, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân, đúng như tâm nguyện của Đồng chí: “Tôi xin nguyện suốt đời phấn đấu, hy sinh, tuyệt đối trung thành với lý tưởng, sự nghiệp cách mạng của Đảng, ra sức tu dưỡng, rèn luyện; cố gắng học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh để xứng đáng là một đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam, như lời của một bài hát: “Nếu là hoa hã là hoa hướng dương; nếu là chim hã là chim câu trắng; nếu là đá hã là đá kim cương; nếu là người hã là người cộng sản!”. Nhân đây tôi cũng xin nhắc lại một vài câu trong tác phẩm nổi tiếng “Thép đã tôi thế đấy” của nhà văn Liên Xô Nhi-cô-lai Ôt-xtơrốp-xki: “Cái quý nhất của con người là cuộc sống và danh dự sống, bởi vì đời người chỉ sống có một lần. Phải sống sao cho khỏi xót xa ân hận vì những năm tháng đã sống hoài, sống phí; để khỏi hổ thẹn vì những việc làm ty tiện, đốn hèn, bị mọi người khinh bỉ; để đến khi nhắm mắt xuôi tay ta có thể tự hào rằng: Tất cả đời ta, tất cả sức ta, ta đã hiến dâng cho sự nghiệp cao đẹp nhất trên đời - sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, giải phóng con người mang lại hạnh phúc cho nhân dân!”; “Thép đã tôi trong lửa đỏ và nước lạnh, lúc đó thép trở nên không hề biết sợ!”,... và lời thơ của Nhà thơ Tố Hữu: “Còn một giây, một phút tàn hơi; Là vẫn còn chiến đấu quyết không thôi!”²².

Trên cương vị Tổng Bí thư, đồng chí Nguyễn Phú Trọng luôn thể hiện vai trò hạt nhân lãnh đạo, cùng Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư lãnh

²² Phát biểu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Lễ trao Huy hiệu 55 năm tuổi Đảng, ngày 02/02/2023.

đạo, chỉ đạo kịp thời, sát sao công cuộc xây dựng đất nước và bảo vệ Tổ quốc, nhất là trong xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, đẩy mạnh đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; xây dựng sự đoàn kết, thống nhất tư tưởng, ý chí, hành động trong Đảng, đồng thuận trong xã hội.

Đồng chí thường nhắc nhở: “Công tác tư tưởng - văn hóa phải bảo đảm tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới trên cơ sở giữ vững ổn định chính trị, xã hội, bảo đảm tăng cường sự thống nhất trong toàn Đảng, toàn quân, toàn dân (thống nhất nhận thức, thống nhất ý chí, thống nhất hành động), tạo ra một không khí phấn chấn đi vào công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng và bảo vệ đất nước, thực hiện thắng lợi Cương lĩnh và đường lối của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước”²³. Đồng thời, Đồng chí cũng chỉ rõ: “Công tác tư tưởng là công tác quan trọng hàng đầu, nhưng khó ở chỗ tư tưởng rất trừu tượng... Điều đáng sợ nhất bây giờ là trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, Nhân dân, kể cả trong cán bộ tuyên giáo là sự mơ hồ, không phân biệt đúng sai, phai nhạt lý tưởng, giảm sút ý chí chiến đấu, mất hết nhuệ khí đấu tranh... Chính vì vậy, tôi mong muốn toàn thể cán bộ, đảng viên, nhất là Ngành Tuyên giáo và đặc biệt là Ban Tuyên giáo Trung ương nhận thức đầy đủ, sâu sắc hơn ý nghĩa, vai trò, vị trí quan trọng của công tác tư tưởng. Ngành Tuyên giáo phải làm tốt hơn nữa công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng. Đây chính là nền tảng tư tưởng, mục tiêu, lý tưởng, kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định con đường đã đi, tuyệt đối không dao động, mơ hồ... Đó là để tất cả chúng ta phải kiên định con đường đi lên dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”²⁴.

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh bốn nhiệm vụ cần tập trung thực hiện: 1) Làm tốt hơn nữa công tác xây dựng Đảng về chính trị tư tưởng; kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; tuyệt đối không được dao động, mơ hồ, kiên định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; 2) Công tác thông tin, tuyên truyền phải tập trung vào việc xây dựng cho được sự đoàn kết thống nhất trong toàn Đảng, sự đồng thuận trong nhân dân; 3) Đẩy mạnh hơn nữa cuộc đấu tranh tư tưởng, phản bác các luận điệu thù địch, sai trái của các thế lực thù địch, bảo vệ vững chắc quan điểm, đường lối cách mạng của Đảng; 4) Xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên giáo có trình độ, bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên cường, trí tuệ, tâm huyết với công việc, có dũng khí đấu tranh, có trình độ chuyên môn, nói được, làm được, không bị cám dỗ, không bị mua chuộc bởi các thế lực thù địch.

²³ Nguyễn Phú Trọng: Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật, H, 2024, tr. 67.

²⁴ Phát biểu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Lễ kỷ niệm 88 năm Ngày truyền thống ngành Tuyên giáo, ngày 01/8/2018.

Những tư tưởng, quan điểm, phương châm chỉ đạo và nguyên tắc hành động trong công tác tư tưởng của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng là sợi chỉ đỏ, đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy cần tiếp tục quán triệt, nhận thức sâu sắc và tổ chức thực hiện hiệu quả, nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của các binh chủng làm công tác tư tưởng, trên cơ sở: Kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng; kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng, nâng cao tính chiến đấu, chủ động, thuyết phục, hiệu quả, góp phần tạo thống nhất trong Đảng, đồng thuận trong xã hội, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, tạo nền tảng vững chắc cho việc tổ chức thành công đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV, từng bước hiện thực hóa mục tiêu: “Đến năm 2030, kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng: Là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao. Đến năm 2045, kỷ niệm 100 năm thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, nay là nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam: Trở thành nước phát triển, thu nhập cao”.

VII. TỔNG BÍ THƯ NGUYỄN PHÚ TRỌNG - NHÀ LÝ LUẬN XUẤT SẮC CỦA ĐẢNG TA²⁵

Với nỗi đau buồn và niềm tiếc thương vô hạn, chúng ta vĩnh biệt đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, nhà lãnh đạo đặc biệt xuất sắc, tài năng, nhà văn hóa lớn, tấm gương đạo đức sáng ngời, một nhân cách mẫu mực, người cộng sản kiên trung, trọn đời vì nước, vì dân. Đồng chí còn là người kế tục và thực hành xuất sắc tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nhà lý luận uyên bác, tài ba của Đảng, người tiên phong trong việc bổ sung, hoàn thiện hệ thống lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, nâng tầm nền lý luận chính trị Việt Nam trong thời kỳ đổi mới.

Bầu nhiệt huyết đam mê khoa học lý luận chính trị không ngừng chảy

Tạp chí Học tập (nay là Tạp chí Cộng sản) là nơi khởi nguồn cảm hứng sâu đậm, lúc nào cũng tràn căng sức sống cho một cuộc đời học tập và nghiên cứu không ngừng nghỉ của đồng chí Nguyễn Phú Trọng. Gần 30 năm công tác tại Tạp chí Cộng sản, trải qua nhiều công việc khác nhau, từ một cán bộ Phòng tư liệu tạp chí lúc tuổi còn thanh niên cho đến khi trở thành Tổng Biên tập, đồng chí đã viết, biên tập hàng trăm bài báo, bài nghiên cứu lý luận chính trị, không chỉ bằng sự trải nghiệm, tri thức được tích lũy, mà còn hơn thế, đó là với niềm đam mê, ý thức trách nhiệm của một nhà khoa học, nhà báo tài năng.

Bởi vậy, những tác phẩm, bài viết của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng luôn ở tầm cao lý luận chính trị và tư duy chiến lược, uyên thâm, sâu sắc, đúng như: “ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong”. Hình ảnh giản dị, phong cách

²⁵ Bài viết của GS, TS. Nguyễn Xuân Thắng, Ủy viên Bộ Chính trị, Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương đăng trên báo Nhân dân điện tử, ngày 25/7/2024.

khiêm nhường, kiến thức sâu rộng và trí tuệ mẫn tiệp của đồng chí là tiêu biểu phẩm chất, trí tuệ một bậc trí thức lớn, luôn dành trọn niềm tin yêu, mến mộ của giới khoa học trong nước và quốc tế. Đồng chí đã đi xa nhưng những tác phẩm, công trình, bài viết, bài phát biểu mà đồng chí để lại cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta, cho cộng đồng khoa học Việt Nam và kho tàng trí thức của nhân loại sẽ mãi là tài sản vô giá, đồng hành cùng với sự phát triển của đất nước và trường tồn cùng dân tộc.

Lý luận phải có tầm nhìn vượt trước

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng luôn nhấn mạnh tầm quan trọng của yêu cầu đổi mới, sáng tạo trong công tác lý luận; phải gắn kết nhuần nhuyễn giữa nghiên cứu lý luận với tổng kết thực tiễn; giữa nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn với định hướng chính sách, để lý luận thật sự mang hơi thở của thực tiễn cuộc sống, soi đường, dẫn dắt thực tiễn và là cơ sở vững chắc cho việc hoạch định đường lối, chủ trương, chính sách.

Đồng chí phê phán: “Căn nguyên của bệnh chủ quan là do kém lý luận, coi thường lý luận và lý luận suông; nguyên nhân của bệnh giáo điều là do xa rời thực tiễn, không sâu sát thực tiễn”.

Đồng chí căn dặn Hội đồng Lý luận Trung ương: “Không thể để kéo dài tình trạng còn lạc hậu của lý luận so với sự vận động và đòi hỏi của thực tiễn. Lý luận phải vươn lên dẫn đường và đồng hành với thực tiễn”.

Để kết hợp nhuần nhuyễn giữa nghiên cứu lý luận với tổng kết thực tiễn, đồng chí đề ra hai nguyên tắc biện chứng quan trọng, đó là: Kiên định và đổi mới, kế thừa và phát triển. Phải luôn kiên định, vững vàng trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Đây là điều hết sức quan trọng, là vấn đề mang tính nguyên tắc, có ý nghĩa sống còn đối với chế độ, không cho phép ai được ngả nghiêng, dao động. Đồng thời, phải biết kế thừa những thành quả phát triển hợp lý của thực tiễn; những tư tưởng, quan điểm, đường lối đã được triển khai trong thực tiễn và được thực tiễn chứng minh là đúng.

Tất nhiên, chúng ta không kiên định, kế thừa một cách máy móc, tùy tiện mà kiên định luôn đi đôi với đổi mới; và đổi mới phải có nguyên tắc, đổi mới để phát triển chứ không phải đổi mới một cách nóng vội, cực đoan. Theo đó, đồng chí yêu cầu: “Chúng ta cần tiếp thu, bổ sung một cách có chọn lọc trên tinh thần phê phán và sáng tạo những thành tựu mới nhất về tư tưởng và khoa học để chủ nghĩa, học thuyết của chúng ta luôn luôn tươi mới, luôn luôn được tiếp thêm sinh lực mới, mang hơi thở của thời đại, không rơi vào xơ cứng, trì trệ, lạc hậu so với cuộc sống”.

Tiên phong bổ sung, hoàn thiện lý luận về đường lối đổi mới

Gắn bó với sự nghiệp xây dựng nền lý luận chính trị Việt Nam trong thời kỳ đổi mới, trong lần cuối cùng làm việc với Hội đồng Lý luận Trung ương, người đứng đầu Đảng ta vẫn luôn đau đáu một điều: “... Đến năm 2025, trên cơ sở tổng kết 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới, 50 năm thống nhất đất nước, cần hoàn thiện cơ bản

hệ thống lý luận về đường lối đổi mới; đến năm 2030, trên cơ sở tổng kết 40 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, tổng kết 100 năm Đảng lãnh đạo cách mạng Việt Nam, có thể bổ sung, phát triển Cương lĩnh, đáp ứng yêu cầu của thời kỳ mới; bổ sung, làm phong phú và tiến thêm một số bước để hoàn thiện hơn nền tảng tư tưởng của Đảng; và đến năm 2045, khi nước ta trở thành nước phát triển, có thu nhập cao thì chúng ta sẽ có một hệ thống lý luận hoàn chỉnh, khoa học và hiện đại về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của Việt Nam”.

Mấy năm nay, dù sức khỏe không còn được như trước, nhưng đồng chí Tổng Bí thư vẫn dành nhiều thời gian, tâm huyết và trí lực cho công tác lý luận của Đảng. Chuẩn bị cho việc xây dựng dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, đồng chí lưu ý rằng: Nhiệm kỳ tới này có vấn đề gì mới? Phải chăng chúng ta cần tổng kết 40 năm đổi mới để luận giải sâu sắc về cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế của đất nước? Đây phải chăng là nền tảng, động lực để truyền cảm hứng, đem lại niềm phấn khởi và tự hào cho toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta trước những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử của công cuộc đổi mới, để Nhân dân ta vững tin vào quan điểm, đường lối đúng đắn, sáng tạo của Đảng về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của chúng ta là phù hợp với thực tiễn đất nước và xu thế phát triển của thời đại?

Đúc kết, khái quát một cách khoa học, khách quan, toàn diện về sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở đất nước ta, đồng chí chỉ rõ: Đây là cả một sự nghiệp sáng tạo vĩ đại, đầy thử thách, khó khăn, nhưng đó cũng là con đường vinh quang mà Đảng ta, Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu và Nhân dân ta đã lựa chọn. Bởi lẽ, chỉ có chủ nghĩa xã hội mới bảo đảm có một xã hội mà trong đó “sự phát triển là thực sự vì con người, chứ không phải vì lợi nhuận mà bóc lột và chà đạp lên phẩm giá con người... sự phát triển về kinh tế đi đôi với tiến bộ và công bằng xã hội, chứ không phải gia tăng khoảng cách giàu nghèo và bất bình đẳng xã hội... một xã hội nhân ái, đoàn kết, tương trợ lẫn nhau, hướng tới các giá trị tiến bộ, nhân văn, chứ không phải cạnh tranh bất công, “cá lớn nuốt cá bé” vì lợi ích vị kỷ của một số ít cá nhân và các phe nhóm... sự phát triển bền vững, hài hòa với thiên nhiên để bảo đảm môi trường sống trong lành cho các thế hệ hiện tại và tương lai, chứ không phải để khai thác, chiếm đoạt tài nguyên, tiêu dùng vật chất vô hạn độ và hủy hoại môi trường... một hệ thống chính trị mà quyền lực thực sự thuộc về Nhân dân, do Nhân dân và phục vụ lợi ích của Nhân dân, chứ không phải chỉ cho một thiểu số giàu có”. Đây cũng là nguyện ước của Bác Hồ kính yêu và toàn thể dân tộc Việt Nam.

Từ thực tiễn của gần 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới và 30 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, đồng chí đã hết sức quan tâm và chỉ đạo trực tiếp việc bổ sung, hoàn thiện lý luận về đường lối đổi mới Việt Nam, như một điểm mới nổi bật trong Văn kiện Đại hội lần thứ XIV

của Đảng. Đồng chí gợi mở, đó phải là hệ thống lý luận sâu sắc, toàn diện về những vấn đề có tính quy luật của công cuộc xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam trong thời kỳ đổi mới; kết tinh trí tuệ của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta trên cơ sở kiên định, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kế thừa giá trị truyền thống của dân tộc, tiếp thu tinh hoa tư tưởng của nhân loại.

Lý luận về đường lối đổi mới phải thể hiện tầm nhìn chiến lược, tư duy khoa học, cách mạng, đổi mới của Đảng về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; về hoàn thiện mô hình phát triển Việt Nam mang đặc trưng nổi bật là ổn định đi liền với đổi mới, phát triển nhanh và bền vững, lấy con người làm trung tâm, dựa trên ba trụ cột: Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nền dân chủ xã hội chủ nghĩa; về đổi mới đồng bộ các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, môi trường, quốc phòng, an ninh, đối ngoại...; về tiếp tục nắm vững và xử lý tốt các mối quan hệ lớn, mang tính biện chứng; và về nhân tố “ý Đảng, lòng Dân” có ý nghĩa quyết định đối với thành công của sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc.

Những tư tưởng chỉ đạo ở tầm cao lý luận

Cả cuộc đời không ngừng tìm tòi, nghiên cứu, trăn trở với những vấn đề lý luận và thực tiễn, ở đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng hội tụ những phẩm chất, tài năng của một nhà chính trị đặc biệt xuất sắc, một nhà văn hóa lớn và nhà khoa học uyên bác. 35 cuốn sách tập hợp các bài viết, bài phát biểu, các công trình nghiên cứu của đồng chí đã kết tinh trí tuệ của toàn Đảng, thể hiện tầm cao lý luận, tư duy chiến lược, tư tưởng lãnh đạo, chỉ đạo của người đứng đầu Đảng ta trên những vấn đề cốt lõi, hệ trọng nhất của công cuộc xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ đổi mới.

Bàn về những vấn đề lý luận rộng, khó, phức tạp nhưng với cách trình bày đơn giản, diễn đạt dung dị, chất lọc từ đời sống thực tiễn, với sợi chỉ đỏ xuyên suốt là tư tưởng “Dân là gốc”, Nhân dân là chủ thể và là trung tâm của công cuộc đổi mới, mỗi tác phẩm của đồng chí Tổng Bí thư đều có sức thuyết phục, cảm hóa đặc biệt, lan tỏa mạnh mẽ trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân, được đông đảo bạn bè quốc tế ngưỡng mộ và đánh giá cao. Đồng chí thật sự là nhà lý luận vì Nhân dân và sống trong lòng dân.

Từ thực tiễn sinh động, đồng chí đã góp phần quan trọng trong việc khái quát, bổ sung và luận giải sâu sắc 10 mối quan hệ lớn phản ánh những vấn đề mang tính quy luật biện chứng của quá trình đổi mới, hội nhập và phát triển của đất nước cần được xử lý thật tốt. Đó là các mối quan hệ giữa ổn định, đổi mới và phát triển; giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị; giữa tuân theo các quy luật thị trường và bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa; giữa phát triển lực lượng sản xuất và xây dựng, hoàn thiện từng bước quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa; giữa Nhà nước, thị trường và xã hội; giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển văn hoá, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, bảo vệ môi

trường; giữa xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; giữa độc lập, tự chủ và hội nhập quốc tế; giữa Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ; giữa thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội.

Về kinh tế, đồng chí khẳng định, việc đưa ra quan niệm phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là một đột phá lý luận rất cơ bản và sáng tạo của Đảng ta. Đó là nền kinh tế thị trường đầy đủ, hiện đại và hội nhập, lấy con người làm trung tâm, vì mọi người và do con người; phát huy đầy đủ vai trò làm chủ của Nhân dân, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội ngay trong từng bước và từng chính sách phát triển.

Thấm nhuần sâu sắc tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về "Văn hóa phải soi đường cho quốc dân đi" và về xây dựng con người Việt Nam xã hội chủ nghĩa, đồng chí đã cùng với Đảng ta đề ra những quyết sách sáng suốt về chấn hưng nền văn hóa, xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, để văn hóa, con người thật sự trở thành nguồn lực, sức mạnh nội sinh và động lực quan trọng phát triển đất nước nhanh và bền vững.

Kế thừa những giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc trong lịch sử dựng nước và giữ nước, đồng chí đã cùng với Đảng ta đúc kết, nâng tầm tư duy mới về bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa, giữ nước từ khi nước chưa nguy; phát huy vai trò tiên phong của nền ngoại giao toàn diện; hết sức chú trọng xây dựng thể trận lòng dân, xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân và thể trận an ninh nhân dân vững chắc; Quân đội, Công an là hai cánh của một con chim, phải là thanh bảo kiếm và tấm khiên chắn vững chắc của chế độ. Từ khai mở và định hướng rất quan trọng của Tổng Bí thư, Đảng ta đã không ngừng hoàn thiện và phát huy trường phái đối ngoại và ngoại giao độc đáo, mang đậm bản sắc "cây tre Việt Nam": Gốc vững, thân chắc, cành uyển chuyển; mềm mại, khôn khéo, nhưng rất kiên cường, quyết liệt; linh hoạt, sáng tạo nhưng rất bản lĩnh, kiên định, can trường; đạt được những thành tựu to lớn, những bước ngoặt có ý nghĩa lịch sử trong lĩnh vực đối ngoại của đất nước thời gian qua.

Gần 3 nhiệm kỳ qua, đồng chí Tổng Bí thư đã để lại dấu ấn hết sức nổi bật trong công cuộc xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; quyết liệt đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", theo phương châm "không có vùng cấm, không có ngoại lệ", đã được đông đảo cán bộ, đảng viên và Nhân dân đồng tình, ủng hộ. Những lời căn dặn rất sâu sắc, thấm thía của đồng chí về: Xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt, công tác cán bộ là "then chốt của then chốt"; dựa vào dân để xây dựng Đảng, không kiểm tra, không lãnh đạo, đừng "thấy đỏ tưởng là chín", chống tham nhũng ai không dám làm thì mạnh dạn đứng sang một bên cho người khác làm; không liêm, không sạch thì không nói được ai, "Danh dự là điều thiêng liêng cao quý nhất"... đã chạm đến trái tim, khắc sâu trong tâm khảm và hành động của mỗi cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Người kế tục xuất sắc sự nghiệp "trồng người" của Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại

Phát biểu tại Lễ kỷ niệm 70 năm truyền thống Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng xúc động nhắc lại lời huấn thị thiêng liêng của Bác Hồ: “cán bộ là cái gốc của mọi công việc. Vì vậy, huấn luyện cán bộ là công việc gốc của Đảng”. Lời dặn dò tâm huyết của đồng chí: Đầu tư xây dựng đội ngũ cán bộ là đầu tư cho phát triển lâu dài, bền vững; cần đặc biệt coi trọng việc giáo dục, nâng cao bản lĩnh chính trị, lập trường tư tưởng, đạo đức cách mạng và rèn luyện tác phong chuẩn mực cho đội ngũ học viên; và phải kiên quyết khắc phục tình trạng ngại học, lười học lý luận chính trị hoặc học đối phó, học cốt để lấy bằng cấp trong Đảng và xã hội, đã trở thành kim chỉ nam cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của Đảng ta trong tình hình mới.

Người lãnh đạo cao nhất của Đảng ta luôn trăn trở, làm sao để xây dựng được đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực, uy tín ngang tầm nhiệm vụ; đặc biệt, làm sao để khuyến khích cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám đổi mới sáng tạo, dám chịu trách nhiệm chung để tháo gỡ những nút thắt, điểm nghẽn, mang lại đột phá mới trong tiến trình đổi mới và phát triển của đất nước. Đồng chí cũng căn dặn: Công cuộc đổi mới càng đi vào chiều sâu thì càng xuất hiện nhiều vấn đề lý luận, thực tiễn phức tạp; do vậy, phải xây dựng được đội ngũ cán bộ lý luận chính trị đủ năng lực để giải đáp được những vấn đề này trong giai đoạn mới.

Bằng cuộc đời thanh cao và giản dị, trong sáng và đẹp đẽ, bằng đạo đức cách mạng mẫu mực, cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư, bằng sự quan tâm sâu sắc dành cho đồng chí, đồng bào và bạn bè quốc tế, ở đồng chí Tổng Bí thư đã hội tụ và kết tinh những giá trị đẹp đẽ và cao quý nhất của văn hóa chính trị Việt Nam; đồng chí là một nhân cách lớn, sự hòa quyện giữa nhà lãnh đạo, nhà lý luận và nhà văn hóa; là hình ảnh người thầy mẫu mực, tấm gương người sáng để cán bộ, đảng viên và Nhân dân học tập, noi theo.

Đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng không còn nữa, nhưng những di sản mà đồng chí để lại, tâm nguyện cao đẹp, tư tưởng nhân văn và đạo đức trong sáng của đồng chí vẫn mãi còn với chúng ta; là nguồn cổ vũ, động viên to lớn để chúng ta quyết tâm tiến bước trên con đường xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội, một sự nghiệp sáng tạo vĩ đại và vinh quang mà Đảng ta, Bác Hồ và Nhân dân ta đã lựa chọn, vì một Việt Nam giàu mạnh, dân chủ, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, sánh vai với các cường quốc năm châu.

VIII. ĐỊNH HƯỚNG TUYÊN TRUYỀN

(1) Tuyên truyền có chiều sâu, giàu cảm xúc, tạo sự lan tỏa mạnh mẽ về thân thế, sự nghiệp của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng:

- Tôn vinh và tri ân những cống hiến to lớn của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng và Nhân dân Việt Nam, đặc biệt là quá trình đổi mới đất nước. Khẳng định vai trò đặc biệt quan trọng của đồng chí trong việc tập

hợp, xây dựng tập thể Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đoàn kết, trí tuệ, trong sạch, vững mạnh, thống nhất cao ý chí và hành động.

- Phân tích, làm rõ những đóng góp nổi bật, tầm nhìn của Tổng Bí thư trong lãnh đạo, chỉ đạo hoạch định đường lối phát triển đất nước trên các vị trí, lĩnh vực công tác để nước ta có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay:

+ Là nhà lãnh đạo tài năng, mẫu mực và đức độ của Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta, có uy tín lớn trong nước và quốc tế; Người học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đã đảm nhận nhiều vị trí công tác quan trọng: 7 nhiệm kỳ Ủy viên Trung ương Đảng; 6 nhiệm kỳ Ủy viên Bộ Chính trị; Tổng Biên tập Tạp chí Cộng sản; Thường trực Bộ Chính trị; Bí thư Thành ủy Hà Nội; Chủ tịch Quốc hội; Chủ tịch nước; 03 nhiệm kỳ Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam.

+ Là nhà tư tưởng, nhà lý luận xuất sắc của Đảng có những đóng góp to lớn trong xây dựng, hoàn thiện, phát triển lý luận về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; trong xây dựng, hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

+ Là người lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng một cách toàn diện và triển khai sâu rộng trong toàn hệ thống chính trị, trong đó nổi bật là công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với phương châm “kiên quyết, kiên trì, không có vùng cấm, không có ngoại lệ”, “bất kể ai dù đương chức hay đã nghỉ hưu”; công tác ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

+ Là người nghiên cứu, xây dựng và vận dụng linh hoạt, sáng tạo bản sắc ngoại giao “cây tre Việt Nam” trong quan hệ đối ngoại của Việt Nam đối với các nước.

+ Là người tổ chức, vận dụng và phát huy mạnh mẽ sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

+ Là nhà văn hóa lớn; hiểu, xác định đúng, rõ vai trò, vị trí, tầm quan trọng của văn hóa đối với sự phát triển đất nước.

+ Là người hoạch định những tư tưởng về định hướng chiến lược quốc phòng, an ninh của Việt Nam trong tình hình mới.

(2) Tuyên truyền ca ngợi những phẩm chất đạo đức cách mạng cao quý của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng - Người cộng sản kiên trung, kiên định với lý tưởng cộng sản; hình mẫu về phong cách lãnh đạo quyết liệt nhưng rất giản dị, gần dân, sát dân, luôn vì lợi ích của Nhân dân.

(3) Tiếp tục tuyên truyền nêu bật những thành tựu quan trọng của đất nước trong gần 40 năm thực hiện đường lối đổi mới, đặc biệt là những thành tựu về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, giáo dục, quốc phòng, an ninh và đối ngoại trong nhiệm kỳ Đại hội XI, XII, XIII của Đảng dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư với người đứng đầu là Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.

(4) Lựa chọn tuyên truyền, phân tích giá trị tư tưởng, đạo đức, văn hóa trong một số câu nói, phát biểu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng để lan tỏa, truyền cảm hứng, tạo động lực cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

(5) Tuyên truyền tình cảm của các tầng lớp Nhân dân trong nước và đồng bào ta ở nước ngoài, bạn bè quốc tế dành cho Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.

(6) Tăng cường đấu tranh phản bác những luận điệu sai trái của các thế lực thù địch, phản động, phản tử cơ hội nhằm chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.